

HỢP ĐỒNG ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU

Số: 01 /ĐDNSHTP/BIDV-MAS

giữa

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM
Với tư cách Tổ Chức Phát Hành

và

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MIRAE ASSET (VIỆT NAM) (MAS)

Với tư cách là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu

**TRÁI PHIẾU KHÔNG CHUYỂN ĐỔI, KHÔNG KÈM CHỨNG QUYỀN, KHÔNG CÓ
TÀI SẢN BẢO ĐẢM, PHÁT HÀNH RA CÔNG CHÚNG THEO PHƯƠNG THỨC CHÀO
BÁN TRỰC TIẾP TẠI CÁC CHI NHÁNH/PHÒNG GIAO DỊCH/TRỤ SỞ CHÍNH CỦA
NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM**

Ngày 27 tháng 11 năm 2025



Handwritten signature in blue ink.

Handwritten signature in blue ink.

HỢP ĐỒNG ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU NÀY (sau đây gọi là “**Hợp Đồng**”) được lập vào ngày 24 tháng 11 năm 2025 giữa:

(1) **NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM** (sau đây gọi là “**Tổ Chức Phát Hành**” hoặc “**BIDV**”)

Giấy phép thành lập và : Số 84/GP-NHNN ngày 23 tháng 04 năm 2012 và các sửa đổi
hoạt động bổ sung

Địa chỉ đăng ký : Tháp BIDV, số 194 Trần Quang Khải, Phường Hoàn Kiếm,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Người đại diện : Lại Tiến Quân

Chức vụ : Phó Tổng Giám đốc

Văn bản ủy quyền : Nghị quyết số 1266/NQ-BIDV ngày 17/11/2025 của Hội
đồng quản trị BIDV về việc phê duyệt Phương án phát hành,
phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ các đợt phát
hành trái phiếu tăng vốn BIDV ra công chúng.

Quyết định số 9080/QĐ-BIDV ngày 22/10/2025 của Người
đại diện theo pháp luật BIDV về việc Ủy quyền ký kết các
hợp đồng, giao dịch, tài liệu phát sinh trong hoạt động kinh
doanh vốn và tiền tệ tại Trụ sở chính

(2) **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MIRAE ASSET (VIỆT NAM)** (sau đây gọi là
“**Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu**” hoặc “**MAS**”)

Giấy chứng nhận đăng : Số 0305389969 được cấp lần đầu ngày 24/11/2021 và đăng ký
ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 3 vào ngày 12/09/2025 bởi Sở Tài Chính (trước
đây là Sở kế hoạch và Đầu tư) Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ đăng ký : Tầng 7, tòa nhà Le Meridien, 3C Tôn Đức Thắng, Phường Sài
Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Người đại diện theo : Huh Hong Suk
pháp luật

Chức vụ : Tổng Giám đốc

(MAS ký kết Hợp Đồng này với tư cách là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (được định nghĩa dưới đây), hành động nhân danh và vì quyền lợi của những Người Sở Hữu Trái Phiếu (được định nghĩa dưới đây)).

CƠ SỞ KÝ KẾT:

(A) Tổ Chức Phát Hành sẽ chào bán và phát hành các Trái Phiếu (được định nghĩa dưới đây) theo Các Điều Kiện Trái Phiếu (được định nghĩa dưới đây);

(B) Trái Phiếu sẽ có các điều kiện và điều khoản như quy định tại phần Thông Tin Về Đợt Chào Bán của Bản Cáo Bạch do Tổ Chức Phát Hành ban hành ngày 24/11/2025 và theo Phụ Lục I được đính kèm theo Hợp Đồng này;

- (C) Tổ Chức Phát Hành chỉ định MAS làm đại diện cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu (được định nghĩa dưới đây), và MAS chấp nhận chỉ định trên đây và thực hiện các công việc/trách nhiệm của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo những điều khoản của Hợp Đồng này.

CÁC BÊN THỎA THUẬN NHƯ SAU:

1. ĐỊNH NGHĨA VÀ DIỄN GIẢI

1.1. Định Nghĩa

Trừ khi được định nghĩa khác tại Hợp Đồng này, các thuật ngữ viết hoa được sử dụng trong Hợp Đồng này sẽ có nghĩa tương tự như được định nghĩa trong Các Điều Khoản Trái Phiếu. Ngoài ra, trong Hợp Đồng này (kể cả phần Cơ Sở Ký Kết trên đây), các từ ngữ dưới đây sẽ có nghĩa như sau:

- (a) **“Bản Cáo Bạch”** có nghĩa là tài liệu do Tổ Chức Phát Hành ban hành bao gồm các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu phát hành mà Tổ Chức Phát Hành có quyền và nghĩa vụ đối với những Người Sở Hữu Trái Phiếu (bao gồm nhưng không giới hạn khối lượng, lãi suất, các cam kết khác) của Trái Phiếu phát hành;
- (b) **“Các Điều Khoản Trái Phiếu”** có nghĩa là các điều khoản và điều kiện của các Trái Phiếu được quy định tại Phụ Lục I của Hợp Đồng này (được sửa đổi, bổ sung tại thời điểm theo các quy định của Hợp Đồng này);
- (c) **“Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu”** có nghĩa như được quy định trong Điều 2.1 và cũng là **“Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu”** được quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu;
- (d) **“Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu đương Nhiệm”** có nghĩa như được quy định trong Điều 9.1(a) Hợp Đồng này;
- (e) **“Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế”** có nghĩa như được quy định trong Điều 9.1(a) Hợp Đồng này;
- (f) **“Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu”** có nghĩa như được quy định trong Các Điều Khoản Trái Phiếu;
- (g) **“Hợp Đồng”** có nghĩa là Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu này, cùng với các Phụ Lục, các sửa đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh vào từng thời điểm;
- (h) **“MAS”** có nghĩa như được quy định trong phần giới thiệu các bên trên đây;
- (i) **“Ngày Phát Hành”** có nghĩa như được quy định trong Các Điều Khoản Trái Phiếu;
- (j) **“Nghị Quyết Của Người Sở Hữu Trái Phiếu”** có nghĩa là quyết định/nghị quyết về bất kỳ vấn đề gì liên quan đến Trái Phiếu mà được thông qua bởi những Người Sở Hữu Trái Phiếu theo cách thức và trình tự được quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu và Phụ Lục II của Hợp Đồng này;
- (k) **“Người Sở Hữu Trái Phiếu”** có nghĩa như được quy định trong Các Điều Khoản Trái Phiếu;
- (l) **“Tổ Chức Phát Hành”** có nghĩa như được quy định trong phần giới thiệu các bên trên đây;

- (m) **“Tổ Chức Tư Vấn”** có nghĩa là tổ chức tư vấn hồ sơ đăng ký chào bán Trái Phiếu theo hợp đồng dịch vụ tư vấn hồ sơ đăng ký chào bán Trái Phiếu ra công chúng ký kết với Tổ Chức Phát Hành (“Hợp Đồng Tư Vấn Hồ Sơ”).
- (n) **“Trái Phiếu”** có nghĩa là trái phiếu không chuyên đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản bảo đảm, xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp và là nợ thứ cấp của Tổ Chức Phát Hành, được Tổ Chức Phát Hành phát hành ra công chúng theo phương thức chào bán trực tiếp tại các chi nhánh/Phòng giao dịch/Trụ sở chính của BIDV trên cơ sở Bản Cáo Bạch và các Văn Kiện Trái Phiếu;
- (o) **“Thời Điểm Khóa Sổ”** có nghĩa là 17h00 của Ngày Đăng Ký Cuối Cùng hoặc quy định của VSDC từng thời kỳ;
- (p) **“VSDC”** có nghĩa là Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (hoặc bất kỳ tổ chức nào khác kế thừa chức năng đăng ký, và/hoặc lưu ký chứng khoán tại Việt Nam) (tùy từng trường hợp áp dụng);
- (q) **“Văn Kiện Trái Phiếu”** có nghĩa là bất kỳ văn kiện nào sau đây:
- (i) Nghị quyết số 1266/NQ-BIDV do Hội đồng quản trị BIDV ban hành ngày 17/11/2025 trong đó bao gồm Phương Án Phát Hành;
 - (ii) Bản Cáo Bạch, bao gồm Các Điều Kiện Trái Phiếu;
 - (iii) Văn Bản Chỉ Định Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu;
 - (iv) Hợp Đồng này, Hợp Đồng Tư Vấn Hồ Sơ;
 - (v) Bất kỳ văn kiện, hợp đồng hay thỏa thuận nào khác được ký kết hoặc ban hành sau Ngày Phát Hành có quy định và/hoặc liên quan về quyền và nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành và những Người Sở Hữu Trái Phiếu/Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu đối với các Trái Phiếu và được các bên liên quan công nhận (và được những Người Sở Hữu Trái Phiếu/Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận) là một Văn Kiện Trái Phiếu vì mục đích của Hợp Đồng này; và
 - (vi) Bất kỳ văn kiện hay thỏa thuận sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế của bất kỳ văn kiện, hợp đồng hay thỏa thuận nào nêu trong các Mục từ (i) đến (v) trên đây.
- (r) **“VND”** hay **“Đồng”** có nghĩa là tiền tệ hợp pháp của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

1.2. Nguyên Tắc Diễn Giải

Trừ khi văn cảnh yêu cầu cách diễn giải khác, trong Hợp Đồng này:

- (a) Tiêu đề của từng Phụ Lục, Điều, Khoản, Điểm và Mục chỉ tiện cho việc đọc và không ảnh hưởng đến việc diễn giải nội dung của Hợp Đồng;
- (b) Dẫn chiếu đến các Phụ Lục, Điều, Khoản, Điểm và Mục là dẫn chiếu đến các phụ lục, điều, khoản, điểm và mục của Hợp Đồng này;
- (c) Dẫn chiếu đến một bên (hoặc các bên) có nghĩa là dẫn chiếu đến bên (hoặc các bên của Hợp Đồng này);

- (d) Dẫn chiếu đến một tổ chức/cá nhân sẽ gồm cả tổ chức/cá nhân kế nhiệm hoặc nhận chuyển nhượng, chuyển giao cho phép của tổ chức/cá nhân đó;
- (e) Các từ “của Hợp Đồng này”, “trong Hợp Đồng này”, và “theo Hợp Đồng này” và các từ ngữ có nghĩa tương tự khi sử dụng trong Hợp Đồng này sẽ dẫn chiếu đến toàn bộ Hợp Đồng này chứ không phải đến một điều khoản cụ thể nào của Hợp Đồng;
- (f) Dẫn chiếu đến bất kỳ văn kiện, tài liệu hoặc thỏa thuận nào sẽ (i) bao gồm tất cả phụ lục và các văn bản đính kèm khác của văn kiện, tài liệu hoặc thỏa thuận đó, (ii) bao gồm tất cả các văn kiện, tài liệu, hoặc thỏa thuận được ban hành hoặc ký kết để thay thế văn kiện, tài liệu hoặc thỏa thuận đó, và (iii) có nghĩa là các văn kiện, tài liệu hoặc thỏa thuận, hoặc các văn kiện thay thế hoặc các văn kiện tiền thân của văn kiện, tài liệu hoặc thỏa thuận đó, cùng với các văn kiện sửa đổi, chỉnh lý và bổ sung tại từng thời điểm phù hợp với quy định của các văn kiện, tài liệu hoặc thỏa thuận đó và có hiệu lực vào bất kỳ thời điểm nào; và
- (g) Dẫn chiếu đến “quyết định”, “yêu cầu”, “ý kiến”, “chỉ thị” hay “chấp thuận” của những Người Sở Hữu Trái Phiếu là đến quyết định, yêu cầu, ý kiến, chỉ thị hay chấp thuận của những Người Sở Hữu Trái Phiếu được thông qua một cách hợp lệ dưới hình thức quyết định/ng nghị quyết tại một Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc bằng cách lấy ý kiến bằng văn bản theo quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu và Hợp Đồng này;

2. CHỈ ĐỊNH ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU

- 2.1. Bằng Hợp Đồng này, Tổ Chức Phát Hành chỉ định MAS làm tổ chức đại diện của những Người Sở Hữu Trái Phiếu nhằm (i) giám sát việc Tổ Chức Phát Hành tuân thủ các cam kết, thỏa thuận và nghĩa vụ của mình đối với Trái Phiếu theo quy định trong hồ sơ chào bán Trái Phiếu và các Văn Kiện Trái Phiếu; (ii) làm trung gian liên lạc giữa Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành và các tổ chức có liên quan khác và (iii) thực hiện các trách nhiệm, công việc khác theo quy định tại Hợp Đồng này và quy định của pháp luật liên quan (sau đây gọi là “**Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu**”) và MAS đồng ý việc chỉ định này.
- 2.2. Mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu, bằng việc đặt mua Trái Phiếu hoặc nhận chuyển quyền sở hữu Trái Phiếu hoặc theo các cách khác để trở thành Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định pháp luật, công nhận và đồng ý (i) việc chỉ định MAS làm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu ban đầu quy định tại Điều 2.1 trên và (ii) các điều khoản và điều kiện khác của Hợp Đồng này.
- 2.3. Khi Hợp Đồng này vẫn còn hiệu lực, sẽ chỉ có duy nhất một Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được chỉ định theo Hợp Đồng này. Việc chỉ định Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Hợp Đồng này sẽ có hiệu lực cho đến khi không còn bất kỳ Trái Phiếu nào đang lưu hành, trừ trường hợp Người Sở Hữu Trái Phiếu quyết định thay đổi Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phù hợp với quy định của pháp luật, Các Điều Khoản Trái Phiếu và quy định tại Hợp Đồng này.
- 2.4. Trường hợp:
 - (a) Theo pháp luật Việt Nam (đang có hiệu lực hoặc sẽ có hiệu lực trong tương lai) hoặc theo phán quyết, quyết định của bất kỳ tòa án hay cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nào mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không được phép hoặc không thể thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ hoặc quyền, lợi ích bất kỳ nào đó của mình được trao theo bất kỳ Văn Kiện Trái Phiếu nào; hoặc
 - (b) Xảy ra sự kiện thay thế Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định của Hợp Đồng này và/hoặc bất kỳ Văn Kiện Trái Phiếu nào khác nhưng việc thay thế chưa hoàn tất.

thì (các) nhiệm vụ của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và quyền, lợi ích của Người Sở Hữu Trái Phiếu được Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thực thi theo Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác có thể được thực hiện trực tiếp bởi Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc tổ chức/cá nhân khác được những Người Sở Hữu Trái Phiếu ủy quyền (theo quyết định được thông qua hợp lệ của những Người Sở Hữu Trái Phiếu). Trường hợp một phần nhiệm vụ của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được thực hiện bởi những tổ chức/cá nhân được Người Sở Hữu Trái Phiếu ủy quyền thì những tổ chức/cá nhân được ủy quyền đó phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện để thực hiện các nhiệm vụ đó theo quy định tại Hợp Đồng này và theo quy định của pháp luật.

- 2.5. Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể bị thay thế theo quy định tại Điều 9.
- 2.6. Mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu và Tổ Chức Phát Hành đồng ý rằng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và Tổ Chức Tư Vấn có thể là cùng một tổ chức và đồng ý miễn trừ mọi xung đột lợi ích có thể nhưng phải đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của Người Sở Hữu Trái Phiếu và Tổ Chức Phát Hành không bị ảnh hưởng.

3. TRÁCH NHIỆM, NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU

3.1. Trách nhiệm

Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có các trách nhiệm sau:

- (a) Giám sát việc tuân thủ và/hoặc xử lý đối với các cam kết, nghĩa vụ, trách nhiệm và nhiệm vụ của Tổ Chức Phát Hành quy định trong hồ sơ chào bán Trái Phiếu và các Văn Kiện Trái Phiếu; thông báo ngay cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu khi có bằng chứng rõ ràng về việc Tổ Chức Phát Hành vi phạm bất kỳ cam kết, nghĩa vụ, trách nhiệm, nhiệm vụ nào theo bất kỳ Văn Kiện Trái Phiếu nào;
- (b) Làm trung gian liên lạc giữa Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành và các tổ chức có liên quan khác;
- (c) Triệu tập và tổ chức Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Phụ Lục II của Hợp Đồng này khi có yêu cầu hợp lệ của Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc Tổ Chức Phát Hành hoặc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu trong phạm vi các yêu cầu đó được đưa ra phù hợp với quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu; thay mặt và nhân danh những Người Sở Hữu Trái Phiếu ký các biên bản họp/biên bản kiểm phiếu, các quyết định/ng nghị quyết của những Người Sở Hữu Trái Phiếu theo thẩm quyền được giao phù hợp với Các Điều Kiện Trái Phiếu;
- (d) Nhận và nhanh chóng thông báo cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu về nội dung của mỗi thông báo, giấy chứng nhận, tài liệu hoặc các thư từ trao đổi bằng văn bản khác liên quan đến Trái Phiếu mà Tổ Chức Phát Hành, Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu và VSDC yêu cầu Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu gửi cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- (e) Nhận và nhanh chóng thông báo hoặc chuyển tiếp cho các bên liên quan mỗi thông báo, tài liệu hoặc thư từ trao đổi bằng văn bản khác liên quan đến Trái Phiếu mà bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào gửi cho Tổ Chức Phát Hành, Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu và VSDC thông qua Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo các Văn Kiện Trái Phiếu. Hình thức thông báo quy định tại mục (i) Khoản này;
- (f) Thông báo và yêu cầu Tổ Chức Phát Hành hoặc Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu và VSDC thực hiện các Quyết định/Nghị quyết Của Người Sở Hữu Trái Phiếu liên quan đến Trái

Phiếu trong phạm vi các Quyết định/Nghị quyết đó được đưa ra phù hợp với các Văn Kiện Trái Phiếu và phù hợp với các quy định Pháp luật;

- (g) Thực hiện chế độ báo cáo cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán định kỳ hàng quý, hàng năm và báo cáo trong trường hợp phát hiện Tổ Chức Phát Hành có hành vi vi phạm ảnh hưởng đến quyền lợi của Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- (h) Các nhiệm vụ khác theo quy định của (các) Văn Kiện Trái Phiếu và quy định pháp luật.
- (i) Để thực hiện các trách nhiệm theo Hợp Đồng này, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sử dụng các hình thức liên lạc và gửi thông báo/cung cấp thông tin, tài liệu đến Người Sở Hữu Trái Phiếu/Tổ Chức Phát Hành/Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu/VSDC, bằng một hoặc đồng thời các phương thức sau:
 - ❖ Hòm thư điện tử (email) mà mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu đã đăng ký tại Sổ Đăng Ký, hòm thư điện tử (email) của Tổ Chức Phát Hành cung cấp cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu;
 - ❖ Đăng thông báo trên trang thông tin điện tử (website) chính thức của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu;
 - ❖ Gửi bằng thư bảo đảm hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến địa chỉ và số fax của Người Sở Hữu Trái Phiếu (ghi trong Sổ Đăng Ký được quản lý bởi Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu hoặc dữ liệu tương tự được quản lý bởi VSDC (tùy trường hợp áp dụng) tại thời điểm gửi thông báo hoặc thư liên lạc, trừ trường hợp Người Sở Hữu Trái Phiếu có đề nghị khác bằng văn bản và được Tổ Chức Phát Hành chấp thuận);
 - ❖ Hình thức khác được thỏa thuận giữa Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và Tổ Chức Phát Hành.

3.2. Nghĩa Vụ

Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có các nghĩa vụ sau:

- (a) Thay mặt và được ủy quyền bởi Người Sở Hữu Trái Phiếu để thực hiện đầy đủ và đúng hạn các quyền lợi của Người Sở Hữu Trái Phiếu theo các Văn Kiện Trái Phiếu;
- (b) Không được thực hiện bất kỳ hành vi nào phục vụ cho lợi ích của mình hoặc cho lợi ích của bất kỳ người thứ ba nào nếu hành vi này trực tiếp hoặc gián tiếp xung đột với quyền lợi của Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- (c) Đặt quyền lợi của Người Sở Hữu Trái Phiếu lên trên lợi ích của mình khi có nguy cơ, hoặc khi xảy ra, xung đột quyền lợi;
- (d) Thực hiện mọi hành vi và công việc với mục đích tối thượng là bảo vệ quyền lợi của Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- (e) Ký kết và thực hiện Hợp Đồng này và bất kỳ Văn Kiện Trái Phiếu nào khác mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu là một bên nhân danh và/hoặc vì lợi ích của những Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- (f) Tạo điều kiện cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu rà soát, nghiên cứu và sao chụp các văn bản, tài liệu liên quan đến Trái Phiếu (kể cả các Văn Kiện Trái Phiếu) mà (i) Đại Diện

Người Sở Hữu Trái Phiếu có trách nhiệm lưu giữ và (ii) Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền tiếp cận theo Hợp Đồng này và Các Điều Kiện Trái Phiếu và các Văn Kiện Trái Phiếu khác nếu Người Sở Hữu Trái Phiếu yêu cầu cung cấp các tài liệu đó;

- (g) Không mâu thuẫn với quy định này, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không phải chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với việc Tổ Chức Phát Hành vi phạm hoặc không thực hiện các cam kết và nghĩa vụ tại Các Điều Kiện Trái Phiếu.

3.3. Quyền Hạn

- (a) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được thực hiện mọi quyền, quyền hạn và thẩm quyền và hưởng các lợi ích trao cho mình trong các Văn Kiện Trái Phiếu và pháp luật có liên quan, kể cả những quyền/quyền hạn sau:
- (i) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được đưa ra quyết định về các vấn đề liên quan đến Trái Phiếu hoặc các Văn Kiện Trái Phiếu trên cơ sở ý kiến, chỉ thị hay chấp thuận của những Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu;
 - (ii) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được dựa vào bất kỳ văn kiện, thông báo hay tài liệu nào mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu đánh giá là xác thực, chính xác và đã được ký kết, phê duyệt hợp lệ bởi Tổ Chức Phát Hành và/hoặc Người Sở Hữu Trái Phiếu và không phải kiểm tra hay xác minh việc ký kết hay phê duyệt bất kỳ tài liệu nào như vậy; và
 - (iii) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, bằng chi phí do Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thu xếp, có thể thuê các tổ chức tư vấn (luật, tài chính, kiểm toán hoặc khác) có uy tín và kinh nghiệm liên quan đến việc thực hiện các công việc hay nhiệm vụ của mình quy định trong các Văn Kiện Trái Phiếu và được dựa vào các tư vấn đó để quyết định việc thực hiện hay không thực hiện công việc và nhiệm vụ của mình. Để tránh nhầm lẫn, trong mọi trường hợp, việc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện hay không thực hiện công việc và nhiệm vụ của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (dù là theo quan điểm của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu hay ý kiến của các đơn vị tư vấn) thì Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu vẫn phải tuân thủ các quy định tại Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác, bao gồm nhưng không giới hạn các cách thức, phương thức để tiếp tục thực hiện hoặc chấm dứt việc thực hiện bất kỳ công việc, nhiệm vụ nào theo Hợp Đồng này;
- (b) Có quyền yêu cầu Tổ Chức Phát Hành, Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành quy định tại Hợp Đồng này và Các Văn Kiện Trái Phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn bởi việc cung cấp đầy đủ, đúng hạn các thông tin, tài liệu cần thiết nhằm phục vụ cho việc thực hiện các công việc thuộc quyền và trách nhiệm của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo các nội dung đã thỏa thuận tại Hợp Đồng này;
- (c) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền đầu tư vào Trái Phiếu, nhận Trái Phiếu làm tài sản bảo đảm hoặc ký kết bất kỳ giao dịch nào khác với bất kỳ tổ chức/cá nhân nào khác liên quan đến Trái Phiếu trong phạm vi được pháp luật cho phép; và
- (d) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không bị hạn chế thực hiện vai trò đại diện (hay tương tự) cho người sở hữu bất kỳ chứng khoán nào không phải Trái Phiếu trong thời hạn hiệu lực của Hợp Đồng này, tuy nhiên việc đại diện đó phải đảm bảo không phát sinh hoặc có

khả năng dẫn đến phát sinh các xung đột lợi ích của Người Sở Hữu Trái Phiếu phát sinh theo Hợp Đồng này.

- (e) Trong quá trình thực hiện các quyền quy định tại Điều 3.3 này, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền xác lập và ký các văn bản có liên quan trên cơ sở vì lợi ích của Người Sở Hữu Trái Phiếu theo chấp thuận hoặc ủy quyền của Người Sở Hữu Trái Phiếu, trừ khi quyền hạn đã được quy định cụ thể tại Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác

4. TRÁI PHIẾU

4.1 Mệnh Giá Và Giá Trị Phát Hành

Mệnh giá Trái Phiếu: 100.000 VND/Trái Phiếu (*Một trăm nghìn đồng một Trái Phiếu*).

Tổng mệnh giá Trái Phiếu dự kiến phát hành theo từng kỳ hạn như sau:

STT	Kỳ hạn	Giá trị phát hành tính theo mệnh giá (tỷ đồng)		
		Đợt 1	Đợt 2	Đợt 3
1	7 năm	2.000	1.000	1.000
2	8 năm	1.000	1.000	1.000
3	10 năm	1.000	1.000	
	Tổng cộng	4.000	3.000	2.000

Tổng giá trị Trái Phiếu được phát hành cụ thể sẽ được quy định trong Sổ Đăng Ký và tối đa bằng Tổng mệnh giá Trái Phiếu dự kiến phát hành.

4.2 Các Điều Kiện Trái Phiếu

- (a) Trái Phiếu được điều chỉnh bởi Các Điều Kiện Trái Phiếu và các quy định có liên quan của Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác (nếu có).
- (b) Các Điều Kiện Trái Phiếu, cùng với các quy định có liên quan của Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác (nếu có), chứa đựng toàn bộ các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu và xác lập quyền và nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành và những Người Sở Hữu Trái Phiếu đối với và liên quan đến Trái Phiếu.

4.3 Tính Chất Trái Phiếu

- (a) Trái Phiếu được phát hành và thanh toán bằng Đồng Việt Nam dưới hình thức bút toán ghi sổ, là trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản bảo đảm, xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp và là nợ thứ cấp của Tổ Chức Phát Hành theo quy định hiện hành.
- (b) Trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành bị thanh lý, Người Sở Hữu Trái Phiếu chỉ được thanh toán sau khi Tổ Chức Phát Hành đã thanh toán cho tất cả các chủ nợ có bảo đảm hoặc không có bảo đảm khác. Các Trái Phiếu sẽ có thứ tự thanh toán ngang nhau, không Trái Phiếu nào có quyền ưu tiên thanh toán hơn Trái Phiếu nào.

- (c) Tổ Chức Phát Hành được ngừng trả lãi và chuyển lãi lũy kế sang năm tiếp theo nếu việc trả lãi dẫn đến kết quả kinh doanh trong năm bị lỗ.
- (d) Trong Thời Hạn Trái Phiếu, Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ không được sử dụng quyền đòi thanh toán Trái Phiếu để bù trừ nghĩa vụ tài chính của mình đối với Tổ Chức Phát Hành hoặc bất cứ bên thứ ba nào khác.

4.4 Quyết Định Của Người Sở Hữu Trái Phiếu

Trình tự và thủ tục tổ chức Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu và lấy ý kiến bằng văn bản của Người Sở Hữu Trái Phiếu được quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu và Phụ Lục II của Hợp Đồng này.

5. CAM ĐOAN VÀ ĐẢM BẢO

Tổ Chức Phát Hành cam đoan và bảo đảm với Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và những Người Sở Hữu Trái Phiếu rằng các tuyên bố và khẳng định dưới đây là chính xác và không gây nhầm lẫn.

5.1 Tư Cách Pháp Nhân

Tổ Chức Phát Hành (i) là một ngân hàng thương mại được thành lập hợp lệ và hoạt động hợp pháp theo pháp luật Việt Nam và (ii) có đầy đủ quyền hạn và thẩm quyền để sở hữu tài sản của mình và thực hiện các hoạt động kinh doanh hiện tại đang được Tổ Chức Phát Hành tiến hành. Cho đến ngày ký Hợp Đồng này, chưa có sự kiện nào quy định tại các Điều 207 và 214 của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 và như được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 23 Điều 1 Luật số 76/2025/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2025 đã hoặc đang xảy ra với Tổ Chức Phát Hành.

5.2 Giấy Phép

Tổ Chức Phát Hành đã được cấp mọi giấy phép, đăng ký, phê chuẩn và chấp thuận phải có theo yêu cầu của pháp luật Việt Nam để Tổ Chức Phát Hành tiến hành hoạt động kinh doanh của mình. Tổ Chức Phát Hành đã tuân thủ các giấy phép, đăng ký, phê chuẩn và chấp thuận đó về mọi khía cạnh trọng yếu. Các giấy phép, đăng ký, phê chuẩn và chấp thuận đó đều còn đầy đủ hiệu lực và Tổ Chức Phát Hành chưa nhận được bất kỳ thông báo nào về việc thu hồi hay sửa đổi bất kỳ giấy phép, đăng ký, phê chuẩn hay chấp thuận nào như vậy.

5.3 Thẩm Quyền

Tổ Chức Phát Hành có đầy đủ quyền, quyền hạn, thẩm quyền và đã thực hiện các thủ tục và đạt được các chấp thuận nội bộ cần thiết phù hợp với Điều lệ và các quy chế, quy định nội bộ đang có hiệu lực của Tổ Chức Phát Hành để:

- (a) Chào bán và phát hành Trái Phiếu; và
- (b) Ký kết và chuyển giao các Văn Kiện Trái Phiếu mà Tổ Chức Phát Hành là một bên và thực hiện các nghĩa vụ, cam kết và thỏa thuận của Tổ Chức Phát Hành theo Trái Phiếu và các Văn Kiện Trái Phiếu đó.

5.4 Tính Hợp Pháp, Hiệu Lực và Khả Năng Thi Hành

Khi được phát hành và ký kết hợp lệ, Trái Phiếu và các Văn Kiện Trái Phiếu mà Tổ Chức Phát Hành là một bên xác lập các nghĩa vụ hợp pháp, có hiệu lực, có giá trị ràng buộc và có thể thi

hành đối với Tổ Chức Phát Hành theo quy định của các Văn Kiện Trái Phiếu đó, trừ trường hợp việc thi hành các nghĩa vụ đó có thể bị hạn chế bởi các quy định của pháp luật về phá sản, tái cơ cấu hoặc về các vấn đề tương tự mà liên quan tới hoặc ảnh hưởng đến việc thi hành các quyền của chủ nợ nói chung.

5.5 Không Mâu Thuẫn

Việc Tổ Chức Phát Hành phát hành Trái Phiếu và ký kết hoặc thực hiện Hợp Đồng này sẽ không (i) vi phạm bất kỳ điều khoản nào của Điều lệ, các quy chế, quy định nội bộ đang có hiệu lực của Tổ Chức Phát Hành, (ii) vi phạm pháp luật Việt Nam có liên quan, hoặc (iii) trái với hoặc dẫn đến bất kỳ vi phạm nào đối với bất kỳ hợp đồng hay thỏa thuận nào mà Tổ Chức Phát Hành là một bên.

5.6 Chấp Thuận

Tổ Chức Phát Hành đã xin được mọi chấp thuận cần thiết của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phát hành Trái Phiếu, ký kết và thực hiện các Văn Kiện Trái Phiếu mà Tổ Chức Phát Hành là một bên.

5.7 Tuân Thủ Luật Khi Phát Hành Trái Phiếu

Tổ Chức Phát Hành đáp ứng mọi điều kiện và yêu cầu của pháp luật Việt Nam có liên quan để phát hành và chào bán Trái Phiếu.

5.8 Bản Cáo Bạch

- (a) Bản Cáo Bạch chứa đựng các thông tin liên quan đến Tổ Chức Phát Hành, các công ty con, công ty liên kết và Trái Phiếu mà có tính chất trọng yếu đối với việc chào bán và phát hành Trái Phiếu này (kể cả các thông tin, theo đặc điểm của Tổ Chức Phát Hành, các công ty con, công ty liên kết và Trái Phiếu, là cần thiết để cho phép các nhà đầu tư đưa ra những đánh giá trên cơ sở có đầy đủ thông tin cần thiết về tài sản và nợ, tình hình tài chính, lãi, và lỗ và triển vọng của Tổ Chức Phát Hành và về các quyền kèm theo Trái Phiếu);
- (b) Các tuyên bố về các sự kiện thực tế nêu trong Bản Cáo Bạch vào ngày của Bản Cáo Bạch và vào Ngày Phát Hành là trung thực, chính xác, và không gây nhầm lẫn về mọi khía cạnh trọng yếu; và
- (c) Tổ Chức Phát Hành không bỏ sót bất kỳ sự kiện nào khác liên quan đến Tổ Chức Phát Hành hay công ty con/công ty liên kết mà nếu sự kiện đó bị bỏ sót khỏi Bản Cáo Bạch có thể làm cho bất kỳ tuyên bố nào trong Bản Cáo Bạch bị hiểu sai về bất kỳ khía cạnh trọng yếu nào.

5.9 Tổ Tụng

Ngoài các thông tin đã công bố tại Bản Cáo Bạch, tại thời điểm ký Hợp Đồng này, chưa có bất kỳ vụ kiện tụng, thủ tục trọng tài hoặc hành chính, điều tra hoặc xét xử nào đang diễn ra, chưa được giải quyết hoặc (theo hiểu biết tốt nhất và sự tin tưởng tối đa của Tổ Chức Phát Hành) có khả năng sẽ xảy ra đối với Tổ Chức Phát Hành tại bất kỳ tòa án, cơ quan xét xử, cơ quan giải quyết tranh chấp hoặc cơ quan có thẩm quyền nào khác mà có thể ảnh hưởng bất lợi đáng kể đến hoạt động kinh doanh hoặc điều kiện tài chính của Tổ Chức Phát Hành.

5.10 Báo Cáo Tài Chính

Các báo cáo tài chính của Tổ Chức Phát Hành đính kèm Bản Cáo Bạch là các báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán, báo cáo tài chính bán niên năm 2025 đã được soát xét và báo cáo tài chính do Tổ Chức Phát Hành lập cho kỳ kế toán kết thúc vào ngày 30/09/2025, tùy từng trường hợp áp dụng. Các báo cáo tài chính đó được lập phù hợp với pháp luật Việt Nam có liên quan, chính sách kế toán của Tổ Chức Phát Hành và các chuẩn mực của kế toán Việt Nam (trừ khi được tuyên bố khác đi) và trình bày trung thực về tình hình tài chính của Tổ Chức Phát Hành vào các ngày của các báo cáo tài chính tương ứng và về kết quả hoạt động và những thay đổi về tình hình tài chính của Tổ Chức Phát Hành cho các giai đoạn mà các báo cáo tài chính đó được lập theo yêu cầu của pháp luật Việt Nam và các chuẩn mực kế toán Việt Nam.

5.11 Sự Kiện Vi Phạm

Chưa xảy ra bất kỳ sự kiện nào liên quan đến Tổ Chức Phát Hành mà, nếu Trái Phiếu được phát hành, có thể tạo thành một Sự Kiện Vi Phạm (được định nghĩa trong Điều Khoản 11.1(g), Mục VI - tại Bản Cáo Bạch).

6. CAM KẾT

Tổ Chức Phát Hành cam kết với Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và những Người Sở Hữu Trái Phiếu như sau:

6.1 Công Bố Thông Tin

Tổ Chức Phát Hành sẽ thông báo ngay cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu nếu, tại bất kỳ thời điểm nào, Tổ Chức Phát Hành nhận được bất kỳ thông tin nào về bất kỳ tình huống hoặc sự kiện nào mà xảy ra tình huống hoặc sự kiện đó dẫn đến việc Bản Cáo Bạch chứa đựng thông tin không trung thực về một sự kiện quan trọng hoặc bỏ sót bất kỳ sự kiện quan trọng nào mà lẽ ra phải được trình bày trong Bản Cáo Bạch, xét trong bối cảnh các thông tin đó khi được đưa ra vào thời điểm lập Bản Cáo Bạch thì không có sai sót hoặc, nếu vì bất kỳ lý do nào khác mà Tổ Chức Phát Hành cần phải sửa đổi hoặc bổ sung Bản Cáo Bạch.

6.2 Thông Báo Các Thay Đổi

Tổ Chức Phát Hành sẽ thông báo ngay cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu về bất kỳ vấn đề trọng yếu nào đã hoặc có thể đã, hoặc sẽ hoặc có thể sẽ, là không trung thực hoặc không chính xác liên quan đến bất kỳ cam đoan và bảo đảm nào của Tổ Chức Phát Hành trong Hợp Đồng này ngay sau khi Tổ Chức Phát Hành biết được vấn đề đó và phải tiến hành ngay các bước có thể được yêu cầu một cách hợp lý để khắc phục sự việc đó.

6.3 Trả Nợ Và Tuân Thủ Nghĩa Vụ

- (a) Tổ Chức Phát Hành sẽ thanh toán đầy đủ và đúng hạn gốc và lãi của Trái Phiếu và các khoản thanh toán khác theo Trái Phiếu khi đến hạn theo quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu và Hợp Đồng này; và
- (a) Tổ Chức Phát Hành cũng cam kết tuân thủ bất kỳ trách nhiệm hay nghĩa vụ nào khác của mình theo hoặc liên quan đến Trái Phiếu theo quy định của Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác (kể cả nghĩa vụ trả phí và chi phí cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu).

6.4 Giấy Phép Và Chấp Thuận

Tổ Chức Phát Hành sẽ xin, gia hạn, duy trì hiệu lực và tuân thủ mọi giấy phép, đăng ký, phê chuẩn và chấp thuận cần thiết và trọng yếu đối với hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành cũng như cho việc thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào của Tổ Chức Phát Hành theo Trái Phiếu.

6.5 Sử Dụng Tiền Thu Được

Tổ Chức Phát Hành sẽ sử dụng tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu phù hợp với mục đích đã được công bố tại Phương Án Phát Hành và Bản Cáo Bạch.

6.6 Cung Cấp Thông Tin

Tổ Chức Phát Hành phải cung cấp cho Đại Diện Sở Hữu Trái Phiếu để Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu chuyển cho Người Sở Hữu Trái Phiếu nếu có yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu:

- (a) Các báo cáo tài chính kiểm toán riêng lẻ và hợp nhất hàng năm và bán niên của Tổ Chức Phát Hành được lập theo chuẩn mực kế toán Việt Nam trong vòng 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tổ Chức Phát Hành ký ban hành báo cáo tài chính đó (trừ các báo cáo tài chính đã được Tổ Chức Phát Hành công bố công khai);
- (b) Thông tin về bất kỳ Sự Kiện Vi Phạm nào (quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu) ngay khi Tổ Chức Phát Hành biết được thông tin đó.

6.7 Đăng ký tập trung và niêm yết Trái Phiếu

Tổ Chức Phát Hành sẽ thực hiện đăng ký tập trung Trái Phiếu tại VSDC và niêm yết Trái Phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội sau khi kết thúc đợt chào bán theo quy định của pháp luật.

6.8 Các Cam Kết Khác

- (a) Tổ Chức Phát Hành sẽ tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan;
- (b) Trong phạm vi tuân thủ các quy định của pháp luật, Tổ Chức Phát Hành sẽ duy trì việc niêm yết Trái Phiếu sau khi đã hoàn thành việc niêm yết Trái Phiếu quy định tại Điều 6.7; Tổ Chức Phát Hành sẽ hợp tác và hỗ trợ Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu tối đa để cho phép Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện các nhiệm vụ, công việc của mình theo Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu.

7. PHÍ VÀ CHI PHÍ

Tổ Chức Phát Hành sẽ thanh toán cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu khoản phí dịch vụ ("**Phí Dịch Vụ**") liên quan đến các công việc và nhiệm vụ mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu cung cấp theo Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu với mức phí, thời hạn và phương thức thanh toán cụ thể được quy định tại một thỏa thuận phí được ký giữa Tổ Chức Phát Hành và Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.

8. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN

8.1 Trách Nhiệm Của Tổ Chức Phát Hành

Tổ Chức Phát Hành sẽ bồi thường cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu mọi tổn thất, thiệt hại, trách nhiệm, phạt vi phạm, chi phí và phí tổn hợp lý (và có bằng chứng về các tổn thất, thiệt hại, trách nhiệm, phạt vi phạm, chi phí và phí tổn đó) mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải gánh chịu trên thực tế và trực tiếp liên quan đến hoặc phát sinh từ việc Tổ Chức Phát Hành có hành vi lừa dối hoặc vi phạm bất kỳ quy định nào của Hợp Đồng này.

8.2 Trách Nhiệm Của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu

Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không phải chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với Tổ Chức Phát Hành hay bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào trừ trường hợp Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có hành vi lừa dối hoặc thiếu cẩn trọng một cách rõ ràng hoặc vi phạm Hợp Đồng này, khi đó Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có nghĩa vụ bồi thường mọi tổn thất, thiệt hại, trách nhiệm, phạt vi phạm, chi phí và phí tổn mà Tổ Chức Phát Hành hoặc Người Sở Hữu Trái Phiếu phải gánh chịu trên thực tế và trực tiếp phát sinh từ hành vi lừa dối hoặc thiếu cẩn trọng một cách rõ ràng hoặc vi phạm Hợp Đồng này (nếu có nhưng mức bồi thường tối đa không vượt quá giá trị Hợp Đồng đã quy định tại Điều 7 Hợp Đồng này). Ngoài ra, Tổ Chức Phát Hành và mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu công nhận và đồng ý rằng:

- (a) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không có bất kỳ trách nhiệm, nghĩa vụ hay nhiệm vụ thuộc bất kỳ loại nào ngoài các công việc và nhiệm vụ được quy định rõ ràng trong các Văn Kiện Trái Phiếu; Hợp Đồng này và các văn bản khác liên quan đến Trái Phiếu mà MAS ký kết với tư cách là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- (b) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không phải thực hiện bất kỳ công việc hay nhiệm vụ nào mà trái với hoặc, theo đánh giá hợp lý của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu là có thể trái với bất kỳ quy định nào của pháp luật, quyết định, phán quyết của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hay quy chế của VSDC hoặc Sở Giao Dịch Chứng Khoán nơi niêm yết Trái Phiếu này. Trong trường hợp này, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải thông báo chậm nhất trước 03 (ba) Ngày Làm Việc và cung cấp cho Tổ Chức Phát Hành bằng chứng về việc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có cơ sở để ngừng/không thực hiện công việc đó;
- (c) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu chỉ phải thông báo về việc xảy ra một Sự Kiện Vi Phạm khi biết rõ ràng về việc xảy ra Sự Kiện Vi Phạm đó;
- (d) Khi có chỉ thị của những Người Sở Hữu Trái Phiếu (dù được đưa ra trên cơ sở một quyết định/ngợi quyết của những Người Sở Hữu Trái Phiếu hay theo cách khác), Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ chỉ hành động theo chỉ thị đó nếu Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được cam kết/bảo đảm (đáp ứng yêu cầu của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu) của những Người Sở Hữu Trái Phiếu về việc bồi thường bất kỳ tổn thất, trách nhiệm hay nghĩa vụ thuộc bất kỳ loại nào mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể phải gánh chịu hoặc chi trả khi hành động theo chỉ thị đó; và
- (e) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không phải chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với Người Sở Hữu Trái Phiếu về bất kỳ công việc hay nhiệm vụ nào mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu đã thực hiện nếu Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện công việc hay nhiệm vụ đó theo đúng chỉ thị của Người Sở Hữu Trái Phiếu.

9. THAY THẾ ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU

9.1 Quy Định Chung

- (a) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu đương nhiệm (sau đây gọi là “**Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm**”) có thể bị thay thế bởi một tổ chức khác (sau đây gọi là “**Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế**”) theo các quy định tại Điều 9 này và Các Điều Kiện Trái Phiếu;
- (b) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được thay đổi khi được số Người Sở Hữu Trái Phiếu đại diện từ 65% tổng số Trái Phiếu đang lưu hành trở lên chấp thuận;

- (c) Việc thay thế Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm sẽ có hiệu lực từ ngày Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế và Tổ Chức Phát Hành ký kết Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu mới và được phê chuẩn bởi Nghị Quyết Của Người Sở Hữu Trái Phiếu, trừ trường hợp Tổ Chức Phát Hành và những Người Sở Hữu Trái Phiếu có thỏa thuận khác;
- (d) Việc chỉ định Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế bởi Tổ Chức Phát Hành hoặc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm (tùy trường hợp áp dụng) nếu phù hợp với Điều 9 này sẽ (i) phải được chấp thuận bởi Nghị Quyết Của Người Sở Hữu Trái Phiếu và (ii) sẽ ràng buộc Tổ Chức Phát Hành, những Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu và các bên khác có liên quan (nếu có) trong các Văn Kiện Trái Phiếu;
- (e) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế phải là tổ chức có tư cách pháp nhân, có uy tín và kinh nghiệm và đáp ứng các điều kiện cần thiết để làm đại diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định của các Văn Kiện Trái Phiếu và pháp luật Việt Nam có liên quan và không phải là người có liên quan hoặc cổ đông lớn của Tổ Chức Phát Hành;
- (f) Tổ Chức Phát Hành hoặc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm (tùy trường hợp áp dụng) sẽ gửi thông báo cho Bên còn lại, những Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu hoặc VSDC (tùy trường hợp áp dụng) và các bên khác có liên quan (nếu có) trong các Văn Kiện Trái Phiếu về việc chỉ định Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế trong vòng 05 (năm) Ngày Làm Việc từ ngày hoàn thành việc chỉ định đó;
- (g) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm phải bàn giao các hồ sơ, tài liệu, hoặc vật dụng mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm có được khi thực hiện Dịch Vụ liên quan đến Trái Phiếu cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế ngay khi có thể thực hiện được trên thực tế (nhưng sau khi đã nhận đủ tất cả các khoản thanh toán đến hạn cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm theo Hợp Đồng này).

9.2 Thay Thế Do Từ Nhiệm

- (a) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm có thể từ nhiệm và ngừng thực hiện toàn bộ trách nhiệm và nghĩa vụ của mình với tư cách là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo các Văn Kiện Trái Phiếu sau khi thông báo bằng văn bản cho Tổ Chức Phát Hành và những Người Sở Hữu Trái Phiếu ít nhất 30 (ba mươi) Ngày Làm Việc trước ngày dự kiến từ nhiệm;
- (b) Trong vòng 25 (hai mươi lăm) Ngày Làm Việc từ ngày nhận được thông báo từ nhiệm của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm, Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ chỉ định một tổ chức làm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế bằng Nghị Quyết Của Người Sở Hữu Trái Phiếu; và
- (c) Nếu Người Sở Hữu Trái Phiếu không chỉ định được Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế trong thời hạn quy định tại Điều 9.2(b) trên đây thì Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm có quyền chỉ định một tổ chức khác có uy tín và kinh nghiệm và đáp ứng các điều kiện cần thiết theo quy định của pháp luật làm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế và việc chỉ định này sẽ ràng buộc Tổ Chức Phát Hành, những Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu (nếu áp dụng) và các bên khác (nếu có) của các Văn Kiện Trái Phiếu.
- (d) Nếu đến ngày dự kiến từ nhiệm nêu trong thông báo từ nhiệm nêu ở Điều 9.2(a) mà cả Người Sở Hữu Trái Phiếu và Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không thể chỉ định Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế, tuân thủ quy định tại Điều 9.1(b),

Tổ Chức Phát Hành có quyền chỉ định một tổ chức khác có uy tín và kinh nghiệm và đáp ứng các điều kiện cần thiết theo quy định của pháp luật làm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế và việc chỉ định này sẽ ràng buộc Tổ Chức Phát Hành, những Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu (nếu áp dụng) và các bên khác (nếu có) của các Văn Kiện Trái Phiếu.

- (e) Trong trường hợp các bên không thể chỉ định được Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế, các công việc của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu quy định trong Hợp Đồng này sẽ được tự thực hiện bởi Tổ Chức Phát Hành và Người Sở Hữu Trái Phiếu phù hợp theo quy định tại Khoản 2.4 Điều 2 Hợp đồng này và quy định Pháp luật (tùy từng trường hợp áp dụng).

9.3 Thay Thế Bắt Buộc

- (a) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm có thể bị thay thế theo quyết định của những Người Sở Hữu Trái Phiếu nếu:
 - (i) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm vi phạm nghiêm trọng nhiệm vụ của mình như quy định trong Hợp Đồng này và/hoặc Văn Kiện Trái Phiếu khác; hoặc
 - (ii) Có kết luận hoặc quyết định đã có hiệu lực của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm không đủ điều kiện được thực hiện vai trò đại diện cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu; hoặc
 - (iii) Theo đánh giá của những Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm không đủ năng lực thực hiện nhiệm vụ chính của mình;
- (b) Trong vòng 25 (hai mươi lăm) Ngày Làm Việc kể từ ngày có quyết định của những Người Sở Hữu Trái Phiếu về việc thay thế Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm, Người Sở Hữu Trái Phiếu bằng Nghị Quyết Của Người Sở Hữu Trái Phiếu phải chỉ định một tổ chức làm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế. Nếu việc thay thế thuộc trường hợp quy định tại đoạn(ii) trên đây của Điều 9.3(a) thì Người Sở Hữu Trái Phiếu, bằng Nghị Quyết Của Người Sở Hữu Trái Phiếu, phải chỉ định Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu trước thời điểm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm bắt buộc phải thôi thực hiện vai trò đại diện của những Người Sở Hữu Trái Phiếu theo kết luận hoặc quyết định có liên quan của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

9.4 Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm Chấm Dứt Hoạt Động

- (a) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Tổ Chức Phát Hành và những Người Sở Hữu Trái Phiếu ngay sau khi có bất kỳ quyết định nào đã có hiệu lực về việc chấm dứt hoạt động của mình.
- (b) Ngay sau khi Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm bị chấm dứt hoạt động vì bất kỳ lý do nào, Tổ Chức Phát Hành phải chỉ định một tổ chức làm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế và gửi thông báo cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu về việc chỉ định trong vòng 05 (năm) Ngày Làm Việc kể từ ngày hoàn thành việc chỉ định.
- (c) Tổ Chức Phát Hành công nhận và cam kết rằng kể cả khi chưa có tổ chức nào được chỉ định làm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm đã chấm dứt hoạt động thì Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm là một bên sẽ tiếp tục có

hiệu lực và ràng buộc Tổ Chức Phát Hành như là sự kiện thay thế Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu quy định tại Điều 9.4 này chưa xảy ra.

10. HIỆU LỰC VÀ CHẤM DỨT

10.1 Hợp Đồng này có hiệu lực từ ngày ký và bị chấm dứt khi xảy ra bất kỳ sự kiện nào dưới đây:

- (a) Không có bất kỳ Trái Phiếu nào được phát hành; hoặc
- (b) Khi các Trái Phiếu được mua lại toàn bộ theo Các Điều Kiện Trái Phiếu hoặc mọi nghĩa vụ thanh toán theo Trái Phiếu đã được thực hiện đầy đủ.
- (c) Các trường hợp khác theo quy định tại Hợp Đồng này và theo quy định của pháp luật.

10.2 Việc chấm dứt Hợp Đồng này sẽ không làm ảnh hưởng đến các quyền và trách nhiệm mà mỗi bên có trước thời điểm chấm dứt. Các quy định tại các Điều 12.2, 12.3, 12.4, 12.6 và 12.7 vẫn có giá trị ràng buộc các bên sau khi Hợp Đồng này chấm dứt.

11. BẢO VỆ DỮ LIỆU CÁ NHÂN

11.1. Cho mục đích tại Điều này:

(a) **“Dữ Liệu Cá Nhân”:**

- (i) Là thông tin dưới dạng ký hiệu, chữ viết, chữ số, hình ảnh, âm thanh hoặc dạng tương tự trên môi trường điện tử gắn liền với một con người cụ thể hoặc giúp xác định một con người cụ thể bao gồm Dữ liệu cá nhân cơ bản và Dữ liệu cá nhân nhạy cảm theo Nghị định 13/2023/NĐ-CP ngày 17 tháng 04 năm 2023 của Chính phủ về việc bảo vệ dữ liệu cá nhân (**“Nghị Định 13”**).
- (ii) Dữ Liệu Cá Nhân được đề cập trong Hợp Đồng này có thể là dữ liệu của khách hàng cá nhân, nhân sự, người liên quan khác của Tổ Chức Phát Hành và/hoặc Nhà Đầu Tư, của cá nhân đại diện của từng Bên và/hoặc cá nhân bất kỳ có liên quan đến Hợp Đồng (sau đây gọi chung là **“Chủ Thể Dữ Liệu”**) mà trong quá trình ký kết, thực hiện, triển khai Hợp Đồng giữa Các Bên có thể trao đổi, chuyển giao Dữ Liệu Cá Nhân này cho nhau.
- (iii) Các thông tin được coi là Dữ Liệu Cá Nhân tại Hợp đồng này sẽ được hiểu theo quy định tại Nghị Định 13 và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung, thay thế trong từng thời kỳ của các cơ quan có thẩm quyền.

- (b) **“Xử Lý Dữ Liệu Cá Nhân”** hoặc **“Xử Lý Dữ Liệu”**: Là một hoặc nhiều hoạt động tác động tới Dữ Liệu Cá Nhân, như: thu thập, ghi, phân tích, xác nhận, lưu trữ, chỉnh sửa, công khai, kết hợp, truy cập, truy xuất, thu hồi, mã hóa, giải mã, sao chép, chia sẻ, truyền đưa, cung cấp, chuyển giao, xóa, hủy dữ liệu cá nhân hoặc các hành động khác có liên quan.
- (c) Các thuật ngữ được sử dụng tại Hợp Đồng này và trong quá trình thực hiện Hợp Đồng giữa Các Bên liên quan đến việc bảo vệ Dữ Liệu Cá Nhân được hiểu và giải thích theo Nghị Định 13 và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung, thay thế trong từng thời kỳ.

11.2. Cam kết của Các Bên về bảo vệ Dữ Liệu Cá Nhân

- (a) Các Bên cam kết tuân thủ Nghị Định 13;
- (b) Bên cung cấp thông tin Chủ Thể Dữ Liệu (sau đây gọi là **“Bên Cung Cấp Dữ Liệu”**)

cho Bên còn lại (sau đây gọi là “**Bên Tiếp Nhận Dữ Liệu**”) cam kết đã thu thập một cách hợp pháp sự đồng ý của các Chủ Thể Dữ Liệu liên quan đến hợp đồng, thỏa thuận ký kết giữa Các Bên (bao gồm các hợp đồng, thỏa thuận thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị Định 13 mà Các Bên đã và sẽ ký kết), chấp thuận Bên Cung Cấp Dữ Liệu lưu trữ, Xử Lý Dữ Liệu nhằm mục đích thực hiện hợp đồng, thỏa thuận ký kết giữa Các Bên.

- (c) Bên Cung Cấp Dữ Liệu cam kết lưu trữ bằng chứng về việc Bên Cung Cấp Dữ Liệu đã thu thập sự đồng ý/nhận ủy quyền của Chủ Thể Dữ Liệu về việc cho phép Bên Cung Cấp Dữ Liệu cung cấp Dữ Liệu Cá Nhân cho Bên Tiếp Nhận Dữ Liệu và cho phép Bên Tiếp Nhận Dữ Liệu lưu trữ, Xử Lý Dữ Liệu Cá Nhân; đồng thời xuất trình bằng chứng này cho Bên Tiếp Nhận Dữ Liệu/cơ quan có thẩm quyền trong trường hợp Bên Tiếp Nhận Dữ Liệu hoặc cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

- 11.3. Bên Cung Cấp Dữ Liệu cam kết không hủy ngang việc bồi thường, bảo vệ và giữ cho Bên Tiếp Nhận Dữ Liệu đối với bất kỳ các khiếu nại, trách nhiệm, yêu cầu, hành động, kiện tụng, phán quyết, thi hành, thiệt hại, tổn thất, chi phí và phí tổn thất nào mà Bên Tiếp Nhận Dữ Liệu phải gánh chịu từ hoặc liên quan tới việc Bên Cung Cấp Dữ Liệu không cung cấp được/kịp thời cho Bên Tiếp Nhận Dữ Liệu hoặc cơ quan có thẩm quyền về việc đã thu thập sự đồng ý của Chủ Thể Dữ Liệu theo quy định pháp luật về bảo vệ Dữ Liệu Cá Nhân.

12. CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

12.1. Chuyển Giao

Trừ trường hợp thay thế Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, không bên nào được chuyển giao, chuyển nhượng bất kỳ quyền hay nghĩa vụ nào của mình quy định trong Hợp Đồng này nếu không có chấp thuận trước bằng văn bản của bên kia, ngoại trừ việc chuyển giao vì lý do tổ chức lại doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

12.2. Chậm Thực Hiện Quyền

Việc một bên không thực hiện hay chậm trễ thực hiện bất kỳ quyền hoặc chế tài nào theo Hợp Đồng này sẽ không được hiểu là từ bỏ quyền hoặc biện pháp khắc phục đó, hay việc thực hiện riêng hoặc một phần quyền hoặc biện pháp khắc phục nào đó không ngăn cản việc thực hiện tiếp các quyền, các biện pháp khắc phục khác hay các phần khác của quyền hoặc biện pháp khắc phục đó. Các quyền và biện pháp khắc phục quy định trong Hợp Đồng này có thể được thực hiện cùng một lúc và không ngoại trừ bất kỳ quyền và biện pháp khắc phục nào theo quy định của pháp luật có liên quan.

12.3. Tính Chất Riêng Rẽ

Mỗi quy định trong Hợp Đồng này và mỗi phần của nó là riêng rẽ và phân biệt so với các quy định khác. Nếu có bất kỳ quy định nào của Hợp Đồng này là không có giá trị, không hợp pháp hoặc không có giá trị thì hành theo luật thì giá trị, tính hợp pháp và khả năng thi hành của các quy định còn lại của Hợp Đồng này sẽ không bị ảnh hưởng theo bất kỳ cách nào.

12.4. Thông Báo

Bất kỳ thông báo nào theo bất kỳ hình thức nào được đưa ra theo Hợp Đồng này sẽ được coi là gửi hợp lệ bằng cách giao trực tiếp tận tay, gửi qua thư điện tử (nhưng bản gốc thông báo phải được gửi trong thời hạn hai (02) Ngày Làm Việc sau ngày gửi thư điện tử) hoặc gửi chuyển phát qua tổ chức cung cấp dịch vụ chuyển phát đến địa chỉ của bên kia theo quy định sau:

Nếu gửi tới Tổ Chức Phát Hành:

Địa chỉ: Ban Kinh doanh vốn và tiền tệ, Tầng 17, Tháp A Vincom Center, 191 Bà Triệu, Phường Hai Bà Trưng, Hà Nội

Người nhận: Trưởng phòng nhóm Thị trường vốn nợ

Điện thoại: 024.22200546

Fax: 024.2200549

Email: bankdvt@bidv.com.vn; dichvutraiphieuDN@bidv.com.vn; anhntp7@bidv.com.vn; huongntm24@bidv.com.vn; nhungnt12@bidv.com.vn;

Nếu gửi tới Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu:

Địa chỉ: Phòng IB, Tầng 3, tòa nhà HCO Building, 44B Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam

Người nhận: Trần Tuấn Anh

Email: ib.hn@miraeasset.com.vn

Bất kỳ thông báo nào theo Hợp Đồng này sẽ được xem là đã được gửi:

- (a) tại thời điểm gửi thông báo, nếu được gửi tận tay người nhận; hoặc
- (b) nếu được gửi qua dịch vụ chuyển phát của công ty chuyển phát, tại thời điểm xác nhận nhận được gói bưu kiện đựng thông báo; hoặc
- (c) nếu được gửi qua thư điện tử (email), khi người gửi nhận được xác nhận đã nhận được email của người nhận hoặc cách thức nhận báo cáo xác nhận tương tự khác.

Một thông tin liên lạc được gửi theo quy định nêu trên nhưng nhận được vào một ngày không phải là một Ngày Làm Việc hoặc sau 17h00 của Ngày Làm Việc đó thì sẽ chỉ được xem là nhận được vào Ngày Làm Việc tiếp theo tại địa điểm đó.

12.5 Sửa Đổi

Mọi sửa đổi, bổ sung Hợp Đồng này đều phải được lập bằng văn bản và được ký kết bởi đại diện có thẩm quyền của các bên. Các bên có thể sửa đổi Hợp Đồng này mà không cần chấp thuận của những Người Sở Hữu Trái Phiếu nếu (i) việc sửa đổi không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích của những Người Sở Hữu Trái Phiếu dưới bất kỳ hình thức nào hoặc việc sửa đổi hoàn toàn mang tính hình thức để sửa chữa các sai sót hiển nhiên hoặc mang tính kỹ thuật, (ii) việc sửa đổi đó đã được dự kiến trong Hợp Đồng này mà không yêu cầu cần phải được Người Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận hoặc (iii) việc sửa đổi áp dụng đối với mức thỏa thuận phí quy định tại Điều 7.1.

Bất kỳ sửa đổi nào khác đối với Hợp Đồng này ngoài các trường hợp nêu trên phải được sự chấp thuận của một Nghị Quyết Của Người Sở Hữu Trái Phiếu, ngoại trừ trường hợp, trong quá trình thực hiện Hợp Đồng này mà Tổ Chức Phát Hành và Người Sở Hữu Trái Phiếu có thỏa thuận sửa đổi Các Điều Kiện Trái Phiếu bằng văn bản ("Thỏa Thuận Sửa Đổi") thì Thỏa Thuận

Sửa Đổi đó và các Điều Khoản và Điều Kiện được sửa đổi của Trái Phiếu sẽ mặc nhiên có hiệu lực và Thỏa Thuận Sửa Đổi sẽ được coi là một Văn bản sửa đổi, bổ sung không tách rời của Hợp Đồng này mà hai bên không cần ký kết lại Văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng. Các Điều Kiện Trái Phiếu được đề cập đến trong Hợp Đồng này nếu trái với nội dung được điều chỉnh trong Thỏa Thuận Sửa Đổi thì sẽ áp dụng theo quy định tại Thỏa Thuận Sửa Đổi.

Tổ Chức Phát Hành và Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có trách nhiệm gửi thông báo về nội dung văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp Đồng này cho Người Sở Hữu Trái Phiếu trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày hoàn thành việc ký kết các văn bản sửa đổi, bổ sung.

12.6 Luật Điều Chỉnh

Hợp Đồng này được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam.

12.7 Giải Quyết Tranh Chấp

Mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp Đồng này, kể cả bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc tồn tại, hiệu lực hoặc việc chấm dứt của Hợp Đồng này, sẽ được các Bên ưu tiên giải quyết bằng thương lượng. Trường hợp các Bên không thể giải quyết được thông qua thương lượng trong vòng 30 ngày kể từ khi xảy ra tranh chấp, tranh chấp sẽ được đưa ra giải quyết tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền.

12.8 Số Bản

Hợp Đồng này được lập thành 08 (tám) bản gốc, có giá trị pháp lý ngang nhau. Tổ Chức Phát Hành giữ 06 (sáu) bản gốc (kể cả bản dùng để đăng ký chào bán Trái Phiếu, chuyển cho Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu và dùng để đăng ký tập trung, đăng ký niêm yết Trái Phiếu) và Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu giữ 02 (hai) bản gốc.

ĐỀ GHI NHẬN THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN, các bên (thông qua người đại diện được ủy quyền hợp lệ của mình) đã ký kết Hợp Đồng này vào ngày được nêu ở trang đầu tiên của Hợp Đồng ngày.

NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM với tư cách là Tổ Chức Phát Hành

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MIRAE ASSET (VIỆT NAM) với tư cách là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu



Chữ ký: _____
Họ tên: Lại Tiến Quân
Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc



Chữ ký: _____
Họ và tên: Huỳnh Hồng Suk
Chức vụ: Tổng Giám đốc

PHỤ LỤC I

CÁC ĐIỀU KIỆN TRÁI PHIẾU

Định nghĩa

“**Bản Cáo Bạch**” có nghĩa là tài liệu do Tổ Chức Phát Hành ban hành bao gồm các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu phát hành mà Tổ Chức Phát Hành có quyền và nghĩa vụ đối với những Người Sở Hữu Trái Phiếu (bao gồm nhưng không giới hạn khối lượng, lãi suất, các cam kết khác) của Trái Phiếu phát hành.

“**Chuyển Quyền Sở Hữu**” có nghĩa là các hình thức chuyển nhượng, bán, tặng, cho, để lại thừa kế hoặc thực hiện các hình thức chuyển quyền sở hữu khác theo quy định pháp luật.

“**Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu**” có nghĩa là Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành.

“**Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu**” có nghĩa như quy định tại Điều Khoản 11.

“**Đợt Phát Hành**” có nghĩa là (i) đợt phát hành thứ nhất dự kiến thực hiện trong Quý I/2026 - Quý II/2026, sau khi được Ủy Ban Chứng Khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng (“**Đợt 1**”); (ii) đợt phát hành thứ hai dự kiến thực hiện trong Quý II/2026 - Quý III/2027 theo quyết định của Tổ Chức Phát Hành, sau khi kết thúc Đợt 1 nhưng không quá 12 (mười hai) tháng (“**Đợt 2**”) và (iii) đợt phát hành thứ ba dự kiến thực hiện trong Quý IV/2026 - Quý I/2027 theo quyết định của Tổ Chức Phát Hành, sau khi kết thúc Đợt 2 nhưng không quá 12 (mười hai) tháng (“**Đợt 3**”).

“**Văn Bản Chỉ Định**” có nghĩa là văn bản số 10344/BIDV-KDVT ngày 27 tháng 11 năm 2025 của Tổ Chức Phát Hành về việc chỉ định và ủy quyền cho Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu để (i) quản lý Trái Phiếu trong giai đoạn trước khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC; và (ii) quản lý và thanh toán gốc lãi Trái Phiếu chưa lưu ký áp dụng cho giai đoạn sau khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC, bao gồm cả các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế trong từng thời kỳ.

“**Hợp Đồng Tư Vấn Hồ Sơ**” có nghĩa là hợp đồng hợp đồng dịch vụ tư vấn hồ sơ đăng ký chào bán Trái Phiếu ra công chúng số 01-2025/HĐDV-MAS-BIDV được ký kết vào ngày 27 tháng 11 năm 2025 giữa Tổ Chức Phát Hành và Công ty Cổ phần Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam) (“**Tổ Chức Tư Vấn Hồ Sơ**” hoặc “**Tổ Chức Tư Vấn**” hoặc “**Tổ Chức Tư Vấn Hồ Sơ Đăng Ký Chào Bán**”), theo đó Tổ Chức Tư Vấn Hồ Sơ được chỉ định là tổ chức tư vấn hồ sơ đăng ký chào bán Trái Phiếu.

“**Hợp Đồng Đại Diện**” có nghĩa là hợp đồng đại diện người sở hữu trái phiếu số 01/ĐDNSHTP/BIDV-MAS được ký kết vào ngày 27 tháng 11 năm 2025 giữa Tổ Chức Phát Hành và Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, theo đó Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được chỉ định là tổ chức đại diện cho Người Sở Hữu Trái Phiếu.

“**Kỳ Tính Lãi**” có nghĩa là khoảng thời gian để xác định lại lãi suất của Trái Phiếu, định kỳ 06 (Sáu) tháng một lần kể từ Ngày Phát Hành.

“Kỳ Thanh Toán Lãi” có nghĩa là mỗi giai đoạn được tính từ và gồm cả Ngày Phát Hành (đối với Kỳ Thanh Toán Lãi đầu tiên) hoặc Ngày Thanh Toán Lãi gần nhất trước đó (đối với các Kỳ Thanh Toán Lãi tiếp theo) cho đến nhưng không gồm Ngày Đến Hạn Gốc.

“Kỳ Hạn Trái Phiếu” có nghĩa như quy định tại Điều Kiện 5.

“Ngày Làm Việc” có nghĩa là ngày từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ, nghỉ bù, nghỉ hoán đổi theo quy định của pháp luật Việt Nam) mà vào ngày đó hoạt động thanh toán giữa các ngân hàng tại Việt Nam được thực hiện bình thường.

“Ngày Phát Hành” có nghĩa là một Ngày Làm Việc theo công bố chính thức của Tổ Chức Phát Hành, là ngày mà toàn bộ số tiền đặt mua Trái Phiếu của Đợt Phát Hành được chuyển vào Tài khoản phong tỏa nhận tiền mua Trái Phiếu theo quy định tại Bản Cáo Bạch. Ngày Phát Hành là ngày xác nhận nghĩa vụ nợ của Tổ Chức Phát Hành đối với Người Sở Hữu Trái Phiếu.

“Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại” có nghĩa là (i) ngày tròn hai (02) năm kể từ Ngày Phát Hành Trái Phiếu mã BIDL2633001C, BIDL2633004C và BIDL2633007C; (ii) ngày tròn ba (03) năm kể từ Ngày Phát Hành Trái Phiếu mã BIDL2634002C, BIDL2634005C và BIDL2634008C; và (iii) ngày tròn năm (05) năm kể từ Ngày Phát Hành Trái Phiếu mã BIDL2636003C và BIDL2636006C.

“Ngày Đáo Hạn” có nghĩa là (i) ngày tròn bảy (07) năm kể từ Ngày Phát Hành Trái Phiếu mã BIDL2633001C, BIDL2633004C và BIDL2633007C; (ii) ngày tròn tám (08) năm kể từ Ngày Phát Hành Trái Phiếu mã BIDL2634002C, BIDL2634005C và BIDL2634008C; và (iii) ngày tròn mười (10) năm kể từ Ngày Phát Hành Trái Phiếu mã BIDL2636003C và BIDL2636006C.

“Ngày Đến Hạn Gốc” có nghĩa là Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại hoặc ngày đến hạn khác khi Tổ Chức Phát Hành thực hiện mua lại Trái Phiếu trước hạn hoặc Ngày Đáo Hạn.

“Ngày Thanh Toán Lãi” có nghĩa là định kỳ các ngày tròn 06 (Sáu) tháng một lần kể từ Ngày Phát Hành (bao gồm Ngày Đáo Hạn, Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại) và/hoặc ngày trùng với ngày đến hạn khác khi Tổ Chức Phát Hành thực hiện mua lại Trái Phiếu trước hạn.

“Ngày Đăng Ký Cuối Cùng” có nghĩa là:

(A) Trong trường hợp Trái Phiếu chưa được đăng ký tại VSDC:

- (i) Theo thông báo của Tổ Chức Phát Hành, trong vòng 15 (Mười lăm) Ngày Làm Việc trước ngày Tổ Chức Phát Hành thực hiện gửi hồ sơ đăng ký Trái Phiếu tới VSDC; hoặc
- (ii) Ngày Làm Việc thứ 10 (Mười) trước mỗi Ngày Thanh Toán Lãi và/hoặc Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại và/hoặc Ngày Đáo Hạn và/hoặc ngày đến hạn khác để thực hiện mua lại Trái Phiếu; hoặc

- (iii) Ngày Làm Việc được Tổ Chức Phát Hành và/hoặc các tổ chức liên quan đến đợt chào bán Trái Phiếu lựa chọn nhằm triệu tập Hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu bằng văn bản.

(B) Trong trường hợp Trái Phiếu đã được đăng ký tại VSDC:

- (i) Theo thông báo của VSDC (hoặc bên khác có quyền ấn định và thông báo ngày đăng ký cuối cùng đó) để thực hiện quyền của Người Sở Hữu Trái Phiếu bao gồm nhưng không giới hạn các mục đích sau: (i.1) thực hiện thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu; (i.2) thực hiện triệu tập Hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu bằng văn bản, (i.3) thực hiện quyền hoặc nghĩa vụ khác theo Trái Phiếu và/hoặc (i.4) các mục đích khác phù hợp với quy định của Pháp luật và Văn Kiện Trái Phiếu; hoặc
- (ii) Ngày Làm Việc được ấn định bởi Tổ Chức Phát Hành và/hoặc các tổ chức liên quan đến đợt chào bán Trái Phiếu phù hợp với các quy định pháp luật có liên quan và quy chế của VSDC nhằm chốt danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu để thực hiện việc mua lại Trái Phiếu trước hạn bắt buộc;
- (iii) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

“Người Sở Hữu Trái Phiếu” là bất kỳ tổ chức/cá nhân trở thành người sở hữu trái phiếu theo quy định của Pháp luật, có tên trong Sổ Đăng Ký do Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu quản lý (trước khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC) hoặc có tên trong danh sách người sở hữu trái phiếu do VSDC quản lý (sau khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC) (tùy thời điểm áp dụng).

“Quyền Mua Lại Trước Hạn” là quyền của Tổ Chức Phát Hành được mua lại trước hạn toàn bộ, nhưng không được mua lại một phần Trái Phiếu vào Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại với giá mua lại bằng 100% mệnh giá Trái Phiếu, trên cơ sở đảm bảo tuân thủ và phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan. Trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành mua lại Trái Phiếu vào Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại, Người Sở Hữu Trái Phiếu có nghĩa vụ bán lại toàn bộ Trái Phiếu do mình sở hữu cho Tổ Chức Phát Hành và Trái Phiếu sẽ bị hủy bỏ.

“Tổ Chức Phát Hành” có nghĩa là Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam.

“Thành Viên Lưu Ký” có nghĩa là là công ty chứng khoán, ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán và được VSDC chấp thuận trở thành thành viên lưu ký.

“Văn Kiện Trái Phiếu” có nghĩa là bất cứ văn kiện nào, bao gồm: (i) Nghị quyết số 1266/NQ-BIDV ngày 17/11/2025, trong đó bao gồm Phương Án Phát Hành; (ii) Bản Cáo Bạch; (iii) Văn Bản Chỉ Định; (iv) Hợp Đồng Đại Diện; (v) Hợp Đồng Tư Vấn Hồ Sơ; (vi) Bất kỳ văn kiện, hợp đồng hay thỏa thuận nào khác được ký kết hoặc ban hành sau Ngày Phát Hành có quy định và/hoặc liên quan về quyền và nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành và những Người Sở Hữu Trái Phiếu/Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu đối với các Trái Phiếu và được các bên liên quan công nhận (và được những Người Sở Hữu Trái Phiếu/Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận) là một Văn Kiện Trái Phiếu; và (vii) Bất kỳ văn kiện hay thỏa thuận

sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế của bất kỳ văn kiện, hợp đồng hay thỏa thuận nào nêu trong các Mục từ (i) đến (vi) trên đây.

“VSDC” có nghĩa là Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (hoặc bất kỳ tổ chức nào khác kế thừa chức năng đăng ký, và/hoặc lưu ký chứng khoán tại Việt Nam) (tùy từng trường hợp áp dụng).

1. Tên gọi và mã Trái Phiếu chào bán

Tên Trái Phiếu: Trái phiếu Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam phát hành ra công chúng

Trái phiếu Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam phát hành ra công chúng bao gồm các mã Trái Phiếu như sau:

Trái Phiếu	Mã Trái Phiếu		
	Đợt 1	Đợt 2	Đợt 3
Trái Phiếu kỳ hạn 07 (bảy) năm	BIDL2633001C	BIDL2633004C	BIDL2633007C
Trái Phiếu kỳ hạn 08 (tám) năm	BIDL2634002C	BIDL2634005C	BIDL2634008C
Trái Phiếu kỳ hạn 10 (mười) năm	BIDL2636003C	BIDL2636006C	

2. Loại trái phiếu

- (a) Trái phiếu do Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam phát hành là trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản bảo đảm, xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp và là nợ thứ cấp của Tổ Chức Phát Hành theo quy định.
- (b) Trái Phiếu được phát hành và thanh toán bằng Đồng Việt Nam dưới hình thức ghi sổ kèm theo giấy chứng nhận sở hữu trái phiếu.

3. Mệnh giá

100.000 VND (một trăm nghìn Đồng Việt Nam)/01 (một) Trái Phiếu.

4. Tổng số lượng Trái Phiếu chào bán

Tổng số lượng Trái Phiếu dự kiến chào bán của các Đợt Phát Hành là 90.000.000 (chín mươi triệu) Trái Phiếu, chi tiết như sau:

Mã Trái Phiếu	Kỳ Hạn Trái Phiếu	Số lượng Trái Phiếu chào bán	Tổng giá trị Trái Phiếu chào bán theo mệnh giá	Thời điểm phát hành dự kiến
BIDL2633001C	07 năm	20.000.000 (Hai mươi triệu)	2.000.000.000.000 VND (Hai nghìn tỷ đồng)	Quý I – Quý II/2026
BIDL2634002C	08 năm	10.000.000 (Mười triệu)	1.000.000.000.000 VND (Một nghìn tỷ đồng)	
BIDL2636003C	10 năm	10.000.000 (Mười triệu)	1.000.000.000.000 VND (Một nghìn tỷ đồng)	
Tổng cộng		40.000.000 (Bốn mươi triệu)	4.000.000.000.000 VND (Bốn nghìn tỷ đồng)	
BIDL2633004C	07 năm	10.000.000 (Mười triệu)	1.000.000.000.000 VND (Một nghìn tỷ đồng)	Quý II – Quý III/2026
BIDL2634005C	08 năm	10.000.000 (Mười triệu)	1.000.000.000.000 VND (Một nghìn tỷ đồng)	
BIDL2636006C	10 năm	10.000.000 (Mười triệu)	1.000.000.000.000 VND (Một nghìn tỷ đồng)	
Tổng cộng		30.000.000 (Ba mươi triệu)	3.000.000.000.000 VND (Ba nghìn tỷ đồng)	
BIDL2633007C	07 năm	10.000.000 (Mười triệu)	1.000.000.000.000 VND (Một nghìn tỷ đồng)	Quý IV/2026 – Quý I/2027
BIDL2634008C	08 năm	10.000.000 (Mười triệu)	1.000.000.000.000 VND (Một nghìn tỷ đồng)	
Tổng cộng		20.000.000 (Hai mươi triệu)	2.000.000.000.000 VND (Hai nghìn tỷ đồng)	

Số lượng Trái Phiếu phát hành thực tế là số lượng Trái Phiếu được ghi nhận trong Sổ Đăng Ký.

5. Kỳ Hạn Trái Phiếu

Trái Phiếu được phát hành với các kỳ hạn 07 năm, 08 năm và 10 năm. Chi tiết kỳ hạn Trái Phiếu tương ứng với mã Trái Phiếu được quy định chi tiết tại Điều Khoản 4.

6. Tiền lãi và Lãi suất

6.1. Tiền Lãi

- (a) Tiền lãi Trái Phiếu được tính kể từ và bao gồm Ngày Phát Hành cho đến nhưng không bao gồm Ngày Đến Hạn Gốc, và được thanh toán vào mỗi Ngày Thanh Toán Lãi với Ngày Thanh Toán Lãi thứ nhất sẽ là ngày tròn 06 (sáu) tháng đầu tiên kể từ Ngày Phát Hành hoặc ngày đến hạn khác khi Tổ Chức Phát Hành thực hiện mua lại Trái Phiếu (nếu phát sinh) tùy thuộc vào điều kiện nào đến trước. Trái Phiếu có thứ tự Kỳ Thanh Toán Lãi trùng với Kỳ Tính Lãi. Theo đó, lãi suất của Trái Phiếu áp dụng cho Kỳ Thanh Toán Lãi thứ nhất là lãi suất được xác định tại Kỳ Tính Lãi thứ nhất.

Nếu Trái Phiếu được Tổ Chức Phát Hành mua lại vào Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại thì:

- (i) **Đối với các Trái Phiếu mã BIDL2633001C, BIDL2633004C và BIDL2633007C:** Ngày Thanh Toán Lãi của Kỳ Tính Lãi thứ 04 (Bốn) sẽ là Ngày Thanh Toán Lãi cuối cùng của Trái Phiếu và tiền lãi của Kỳ Tính Lãi thứ 04 (Bốn) cùng với các khoản lãi khác đã phát sinh nhưng chưa được thanh toán sẽ được thanh toán cùng với tiền gốc Trái Phiếu vào Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại Trái Phiếu tương ứng.
- (ii) **Đối với các Trái Phiếu mã BIDL2634002C, BIDL2634005C và BIDL2634008C:** Ngày Thanh Toán Lãi của Kỳ Tính Lãi thứ 06 (Sáu) sẽ là Ngày Thanh Toán Lãi cuối cùng của Trái Phiếu và tiền lãi của Kỳ Tính Lãi thứ 06 (Sáu) cùng với các khoản lãi khác đã phát sinh nhưng chưa được thanh toán sẽ được thanh toán cùng với tiền gốc Trái Phiếu vào Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại Trái Phiếu tương ứng.
- (iii) **Đối với các Trái Phiếu mã BIDL2636003C và BIDL2636006C:** Ngày Thanh Toán Lãi của Kỳ Tính Lãi thứ 10 (Mười) sẽ là Ngày Thanh Toán Lãi cuối cùng của Trái Phiếu và tiền lãi của Kỳ Tính Lãi thứ 10 (Mười) cùng với các khoản lãi khác đã phát sinh nhưng chưa được thanh toán sẽ được thanh toán cùng với tiền gốc Trái Phiếu vào Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại Trái Phiếu tương ứng.

Nếu Ngày Thanh Toán Lãi và/hoặc Ngày Đến Hạn Gốc không phải là Ngày Làm Việc thì ngày thanh toán sẽ là Ngày Làm Việc tiếp theo ngay sau ngày đó. Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ (1) được hưởng lãi đối với khoản gốc Trái Phiếu chưa được thanh toán; và (2) không được hưởng lãi đối với khoản lãi Trái Phiếu chưa được thanh toán do Ngày Thanh Toán Lãi và/hoặc Ngày Đến Hạn Gốc không phải là Ngày Làm Việc.

- (b) Trong trường hợp đến Ngày Thanh Toán Lãi và/hoặc Ngày Đến Hạn Gốc mà Người Sở Hữu Trái Phiếu không nhận được tiền thanh toán lãi và/hoặc gốc Trái Phiếu mà không phải do lỗi của Tổ Chức Phát Hành hoặc Thành Viên Lưu Ký hoặc Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu hoặc tổ chức có chức năng thanh toán (tùy từng trường hợp) thì số tiền thanh toán lãi, gốc Trái Phiếu đó sẽ được Tổ

Chức Phát Hành hoặc Thành Viên Lưu Ký hoặc Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu hoặc tổ chức có chức năng thanh toán (tùy từng trường hợp) giữ hộ và không được hưởng lãi.

- (c) Trừ trường hợp quy định tại Điều Khoản 6.1(a), mỗi Trái Phiếu sẽ không được hưởng lãi kể từ Ngày Đến Hạn Gốc trừ khi tiền gốc của Trái Phiếu không được thanh toán đầy đủ hoặc bị từ chối thanh toán vào các ngày đó, mà do lỗi của Tổ Chức Phát Hành hoặc Thành Viên Lưu Ký hoặc Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu hoặc tổ chức có chức năng thanh toán (tùy từng trường hợp).

Theo đó, nếu khoản tiền gốc của Trái Phiếu bị giữ lại hoặc từ chối thanh toán mà do lỗi của Tổ Chức Phát Hành hoặc Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu thì khoản tiền gốc Trái Phiếu đó sẽ được hưởng lãi theo mức 150% Lãi Suất áp dụng cho Kỳ Thanh Toán Lãi có khoản gốc đến hạn đó (kể cả trước và sau khi có quyết định về việc giữ lại hoặc từ chối thanh toán), tính từ và bao gồm Ngày Đến Hạn Gốc, cho đến nhưng không bao gồm ngày mà Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận được tất cả các khoản tiền liên quan đến Trái Phiếu đến hạn thanh toán. Đối với các khoản chậm thanh toán phát sinh do lỗi của Thành Viên Lưu Ký hoặc tổ chức có chức năng thanh toán (tùy từng trường hợp) thì việc thanh toán cho Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ thực hiện theo thỏa thuận giữa Thành Viên Lưu Ký hoặc tổ chức có chức năng thanh toán (tùy từng trường hợp) với Người Sở Hữu Trái Phiếu đó.

- (d) Trường hợp vào Ngày Thanh Toán Lãi, nếu khoản tiền lãi đến hạn của Trái Phiếu bị từ chối thanh toán hoặc được thanh toán không đầy đủ do lỗi của Tổ Chức Phát Hành hoặc Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu (tùy từng trường hợp) thì Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được hưởng lãi quá hạn đối với số tiền bị chậm trả tính kể từ và bao gồm ngày chậm trả cho đến nhưng không bao gồm ngày thanh toán thực tế theo mức 150% Lãi Suất Trái Phiếu áp dụng cho Kỳ Thanh Toán Lãi bị chậm trả. Đối với các khoản chậm thanh toán phát sinh do lỗi của Thành Viên Lưu Ký hoặc tổ chức có chức năng thanh toán (tùy từng trường hợp) thì việc thanh toán cho Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ thực hiện theo thỏa thuận giữa Thành Viên Lưu Ký hoặc tổ chức có chức năng thanh toán (tùy từng trường hợp) với Người Sở Hữu Trái Phiếu đó.
- (e) Tiền lãi phát sinh từ việc tiền gốc và/hoặc tiền lãi của Trái Phiếu không được thanh toán hoặc bị từ chối thanh toán theo quy định tại Điều Khoản 6.1(c) và (d) nêu trên sẽ do bên gây ra lỗi (tùy từng trường hợp là Tổ Chức Phát Hành hoặc Thành Viên Lưu Ký hoặc Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu hoặc tổ chức có chức năng thanh toán (tùy từng trường hợp)) chịu trách nhiệm chi trả trực tiếp cho Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- (f) Tiền lãi tại Điều Khoản 6.1(a) được tính như sau:

$$\begin{array}{ccccccc} \text{Tiền lãi} & & \text{Tổng mệnh giá Trái} & & \text{Lãi} & & \text{Số ngày thực tế tính lãi Trái Phiếu} \\ \text{Trái Phiếu} & = & \text{Phiếu nắm giữ thực tế tại} & \times & \text{suất} & \times & \text{trong Kỳ Thanh Toán Lãi đó} \\ \text{được} & & \text{Ngày Đăng Ký Cuối} & & \text{Trái} & & \\ \text{hưởng} & & \text{Cùng} & & \text{Phiếu} & & 365 \end{array}$$

Trong đó:

- (i) Tổng mệnh giá Trái Phiếu nắm giữ thực tế tại Ngày Đăng Ký Cuối Cùng là mệnh giá của 01 Trái Phiếu nhân với số lượng Trái Phiếu nắm giữ thực tế tại Ngày Đăng Ký Cuối Cùng;
- (ii) Lãi suất Trái Phiếu là lãi suất áp dụng tại Kỳ Thanh Toán Lãi xảy ra việc tính lãi theo Điều

Kiểm 6.1(a) trên đây; và

- (iii) Số ngày thực tế tính lãi Trái Phiếu trong Kỳ Thanh Toán Lãi đó được tính từ và gồm cả Ngày Phát Hành (đối với Kỳ Thanh Toán Lãi đầu tiên) hoặc Ngày Thanh Toán Lãi gần nhất trước đó (đối với các Kỳ Thanh Toán Lãi tiếp theo) cho đến nhưng không gồm ngày thanh toán thực tế.

- (g) Tiền lãi tại các Điều Khoản 6.1(c), (d) nêu trên sẽ được tính trên cơ sở một năm có ba trăm sáu mươi lăm (365) ngày.

6.2. **Lãi Suất**

- (a) Lãi suất của Trái Phiếu cho từng Kỳ Thanh Toán Lãi được tính theo tỷ lệ %/năm (lãi suất năm) và được Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu xác định tại Ngày Xác Định Lãi Suất theo công thức sau:

Mã Trái Phiếu	Lãi suất áp dụng
BIDL2633001C, BIDL2633004C và BIDL2633007C	Lãi Suất = Lãi Suất Tham Chiếu + biên độ tối đa 1,45% (<i>Một phẩy bốn mươi lăm phần trăm</i>)/năm
BIDL2634002C, BIDL2634005C và BIDL2634008C	Lãi Suất = Lãi Suất Tham Chiếu + biên độ tối đa 1,5% (<i>Một phẩy năm phần trăm</i>)/năm
BIDL2636003C và BIDL2636006C	Lãi Suất = Lãi Suất Tham Chiếu + biên độ tối đa 1,6% (<i>một phẩy sáu phần trăm</i>)/năm

- (b) Vì mục đích của Điều Khoản 6.2 (a):

- (i) “**Ngày Xác Định Lãi Suất**” có nghĩa là Ngày Phát Hành đối với Kỳ Tính Lãi đầu tiên và là Ngày Làm Việc thứ 07 (Bảy) trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Tính Lãi tiếp theo;
- (ii) “**Lãi Suất Tham Chiếu**”, đối với mỗi Kỳ Tính Lãi, có nghĩa là trung bình cộng lãi suất (là lãi suất hoặc trần lãi suất nếu không công bố lãi suất) tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng Đồng Việt Nam, trả sau, áp dụng cho kỳ hạn 12 tháng công bố trên trang thông tin điện tử chính thức của 04 (bốn) Ngân Hàng Tham Chiếu tại Ngày Xác Định Lãi Suất của Kỳ Tính Lãi đó. Để làm rõ, Lãi Suất Tham Chiếu, nếu không phải là số nguyên, sẽ được làm tròn đến hai chữ số ở phần thập phân.
- (iii) “**Ngân Hàng Tham Chiếu**” bao gồm Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – khu vực/thành phố Hà Nội, (mỗi ngân hàng nêu trên gọi riêng là “**Ngân Hàng Tham Chiếu**” và gọi chung là “**Các Ngân Hàng Tham Chiếu**”).
- (iv) Trường hợp Tổ Chức Phát Hành không thực hiện mua lại Trái Phiếu vào Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại, lãi suất Trái Phiếu sẽ được điều chỉnh như sau:

Mã Trái Phiếu	Lãi suất áp dụng
BIDL2633001C, BIDL2633004C và BIDL2633007C	Lãi Suất áp dụng trong 02 (hai) năm cuối (04 (Bốn) Kỳ Tính Lãi cuối cùng) = Lãi Suất Tham Chiếu + biên độ tối đa 3,95% (<i>ba phẩy chín mươi lăm phần trăm</i>)/năm
BIDL2634002C, BIDL2634005C và BIDL2634008C	Lãi Suất áp dụng trong 03 (ba) năm cuối (06 (Sáu) Kỳ Tính Lãi cuối cùng) = Lãi Suất Tham Chiếu + biên độ tối đa 3,17% (<i>hai phẩy mười bảy phần trăm</i>)/năm
BIDL2636003C và BIDL2636006C	Lãi Suất áp dụng trong 05 (năm) năm cuối (10 (Mười) Kỳ Tính Lãi cuối cùng) = Lãi Suất Tham Chiếu + biên độ tối đa 2,6% (<i>hai phẩy sáu phần trăm</i>)/năm

(c) Lãi Suất Tham Chiếu được xác định theo các nguyên tắc sau:

- (i) Trường hợp vào Ngày Xác Định Lãi Suất mà Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu không xác định được Lãi Suất Tham Chiếu do một hoặc một số (nhưng không phải tất cả) trang thông tin điện tử chính thức của bất kỳ Ngân Hàng Tham Chiếu nào không hoạt động hoặc Ngân Hàng Tham Chiếu không công bố hoặc không có lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng đồng Việt Nam, trả sau, kỳ hạn 12 tháng thì Lãi Suất Tham Chiếu sẽ được tính bằng trung bình cộng lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng đồng Việt Nam, trả sau, kỳ hạn 12 tháng được công bố trên trang thông tin điện tử chính thức của (các) Ngân Hàng Tham Chiếu còn lại tại Ngày Xác Định Lãi Suất tương ứng. Khi đó, Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu phải có bằng chứng chứng minh trang thông tin điện tử chính thức của Ngân Hàng Tham Chiếu không hoạt động hoặc không công bố lãi suất nêu trên. Để tránh nhầm lẫn, nguyên tắc này không áp dụng đối với trường hợp trang thông tin điện tử chính thức của bất kỳ Ngân Hàng Tham Chiếu nào vẫn công bố nhưng thay đổi cách thức công bố lãi suất (công bố lãi suất theo Chi nhánh cụ thể) dẫn đến việc (một hoặc một số) Lãi Suất Tham Chiếu của (các) Ngân Hàng Tham Chiếu tại Điều Khoản 6.2 (b) không xác định được thì Ngân Hàng Tham Chiếu được sử dụng có giá trị tương đương là Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Sở Giao Dịch, Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Sở Giao Dịch, và Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Sở Giao Dịch 1 (bao gồm cả trường hợp Chi nhánh Ngân Hàng Tham Chiếu đó đổi tên) để thay thế cho Ngân Hàng Tham Chiếu tương ứng.
- (ii) Bằng chứng về thông tin lãi suất thu thập được có thể là bản chụp màn hình trang thông tin điện tử của các Ngân Hàng Tham Chiếu, văn bản, thông báo của các Ngân Hàng Tham Chiếu (dù công bố công khai tại các địa điểm kinh doanh tương ứng nêu trên, công bố trên trang thông tin điện tử hay gửi riêng cho Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu), hoặc bất kỳ bằng chứng hợp lệ nào khác (theo đánh giá hợp lý của Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu) về việc mức lãi suất đó là mức lãi suất hợp lệ dùng để xác định Lãi Suất Tham Chiếu được quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu này.

(iii) Những Người Sở Hữu Trái Phiếu đồng ý rằng kết quả xác định Lãi Suất của Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu sẽ được áp dụng đối với toàn bộ Trái Phiếu trừ khi có sai sót về số học một cách rõ ràng.

(d) Trong trường hợp pháp luật có quy định áp dụng trần lãi suất đối với Trái Phiếu thì (A) nếu quy định áp dụng trần lãi suất không có hiệu lực áp dụng hoặc không bắt buộc áp dụng đối với lãi suất Trái Phiếu đã được quy định tại Điều Khoản 6.2 (a) nêu trên thì lãi suất Trái Phiếu sẽ tiếp tục được áp dụng theo quy định tại Điều Khoản 6.2(a) đó; (B) nếu quy định này có hiệu lực áp dụng đối với lãi suất Trái Phiếu và lãi suất Trái Phiếu đã được quy định tại Điều Khoản 6.2(a) nêu trên vượt quá mức trần lãi suất do pháp luật quy định thì lãi suất Trái Phiếu sẽ là mức lãi suất trần tối đa được phép theo quy định của pháp luật; (C) nếu quy định này có hiệu lực áp dụng đối với lãi suất Trái Phiếu nhưng lãi suất Trái Phiếu được quy định tại Điều Khoản 6.2(a) nêu trên không vượt quá mức trần lãi suất do pháp luật quy định thì lãi suất Trái Phiếu là mức lãi suất được xác định như tại Điều Khoản 6.2(a) nêu trên.

6.3. *Ngừng Thanh Toán Tiền Lãi*

Trong khoảng thời gian từ Ngày Phát Hành đến Ngày Đến Hạn Gốc, Tổ Chức Phát Hành được quyền ngừng thanh toán tiền lãi Trái Phiếu khi đến hạn và chuyển lãi lũy kế sang năm tiếp theo nếu việc thanh toán lãi làm cho kết quả kinh doanh trong năm tài chính có khoản lãi đến hạn đó của Tổ Chức Phát Hành bị lỗ ("**Số Tiền Lãi Chậm Trả**"). Việc chậm trả lãi như vậy sẽ không bị coi là vi phạm bất kỳ quy định nào của Các Điều Khoản Trái Phiếu cho bất kỳ mục đích nào.

Số Tiền Lãi Chậm Trả sẽ không được nhập vào gốc Trái Phiếu và sẽ được hưởng lãi suất kể từ và bao gồm ngày chậm trả cho đến nhưng không bao gồm ngày hoàn trả thực tế (là ngày Tổ Chức Phát Hành thanh toán cho Người Sở Hữu Trái Phiếu Số Tiền Lãi Chậm Trả và lãi phát sinh tính trên Số Tiền Lãi Chậm Trả), tính trên cơ sở một năm có ba trăm sáu mươi lăm (365) ngày.

Lãi suất áp dụng cho Số Tiền Lãi Chậm Trả là Lãi Suất cho Kỳ Thanh Toán Lãi tương ứng mà Tổ Chức Phát Hành chậm trả lãi (mức lãi suất này được áp dụng trong suốt thời gian chậm trả lãi của Số Tiền Lãi Chậm Trả tương ứng).

7. *Kỳ hạn trả lãi, trả gốc*

7.1. Lãi trái phiếu được trả sau, định kỳ 06 (sáu) tháng một lần, vào ngày tròn 06 (sáu) tháng từ Ngày Phát Hành Trái Phiếu trong thời hạn trái phiếu.

7.2. Trừ khi Trái Phiếu được mua lại trước hạn theo Điều Khoản 12.1, tiền gốc Trái Phiếu được trả một lần bằng 100% mệnh giá Trái Phiếu vào Ngày Đáo Hạn hoặc Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại hoặc theo quy định cụ thể của BIDV tại từng đợt phát hành.

7.3. Thứ tự thanh toán: Trái Phiếu phát hành cùng đợt sẽ có thứ tự thanh toán ngang nhau, không Trái Phiếu nào có quyền ưu tiên thanh toán hơn Trái Phiếu nào.

7.4. Phương thức thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu: Tiền lãi và tiền gốc Trái Phiếu sẽ được thanh toán bằng cách chuyển khoản vào tài khoản được đăng ký của Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc phương thức khác theo quy chế của VSDC (sau khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC).

8. Thứ tự ưu tiên thanh toán trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành mất khả năng trả nợ hoặc chấm dứt hoạt động

8.1 Tổ Chức Phát Hành được ngừng trả lãi và chuyển lãi lũy kế sang năm tiếp theo nếu việc trả lãi dẫn đến kết quả kinh doanh trong năm bị lỗ theo quy định tại Điều Khoản 6.3.

8.2 Trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành bị thanh lý, Người Sở Hữu Trái Phiếu chỉ được thanh toán sau khi Tổ Chức Phát Hành đã thanh toán cho tất cả các chủ nợ có bảo đảm hoặc không có bảo đảm khác. Các Trái Phiếu phát hành cùng đợt sẽ có thứ tự thanh toán ngang nhau, không Trái Phiếu nào có quyền ưu tiên thanh toán hơn Trái Phiếu nào.

9. Quyền và nghĩa vụ của Người Sở Hữu Trái Phiếu

9.1. Quyền Của Người Sở Hữu Trái Phiếu

Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác, mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu được ghi tên trong Sổ Đăng Ký do Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu quản lý (trước khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC) hoặc trong danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu được quản lý tại VSDC (sau khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC) sẽ là chủ sở hữu duy nhất của Trái Phiếu về mọi phương diện và sẽ có quyền nhận tất cả các khoản thanh toán, thông báo, báo cáo và được hưởng các quyền khác liên quan đến Trái Phiếu đó.

(a) Quyền sở hữu và được cấp Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu

(i) Trước khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC

Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu sẽ lập sổ đăng ký tại Ngày Phát Hành, quản lý và duy trì sổ đăng ký (“**Sổ Đăng Ký**”) ghi tên Người Sở Hữu Trái Phiếu, số lượng Trái Phiếu sở hữu, tài khoản nhận gốc, lãi Trái Phiếu và các thông tin khác của những Người Sở Hữu Trái Phiếu.

(Mỗi) Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu, thay mặt và theo ủy quyền của Tổ Chức Phát Hành, cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu trái phiếu theo quy định tại Văn Bản Chỉ Định (“**Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu**”) đối với việc đăng ký sở hữu Trái Phiếu. (Mỗi) Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được đánh số riêng biệt để nhận biết và sẽ được ghi trong Sổ Đăng Ký.

Quyền sở hữu Trái Phiếu chỉ được chuyển giao sau khi bên chuyển giao và bên nhận chuyển giao hoàn thành các thủ tục Chuyển Quyền Sở Hữu mà Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu quy định và hoàn tất việc đăng ký thông tin về bên nhận Chuyển Quyền Sở Hữu trong Sổ Đăng Ký. Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu sẽ cấp, hoặc bảo đảm cấp cho bên nhận Chuyển Quyền

Sở Hữu một Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu mới ghi nhận (i) khoản tiền gốc của Trái Phiếu đã được nhận Chuyển Quyền Sở Hữu và (ii) quyền sở hữu của bên nhận Chuyển Quyền Sở Hữu Trái Phiếu được đăng ký trong Sổ Đăng Ký (để tránh nhầm lẫn, bên nhận Chuyển Quyền Sở Hữu sẽ trở thành Người Sở Hữu Trái Phiếu đối với Trái Phiếu được nhận Chuyển Quyền Sở Hữu ngay khi quyền sở hữu của bên nhận Chuyển Quyền Sở Hữu đối với Trái Phiếu đó được ghi nhận trong Sổ Đăng Ký, không phụ thuộc vào việc bên nhận Chuyển Quyền Sở Hữu đã được cấp Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu hay chưa). Các chi phí liên quan đến việc Chuyển Quyền Sở Hữu Trái Phiếu sẽ do Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu ấn định khi thực hiện việc Chuyển Quyền Sở Hữu Trái Phiếu, phù hợp với luật Việt Nam và thực tiễn thị trường và sẽ do bên Chuyển Quyền Sở Hữu và/hoặc bên nhận Chuyển Quyền Sở Hữu thanh toán cho Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu.

Nếu Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu bị thất lạc, mất cắp, rách nát, hư hại hoặc phá hủy hoặc Người Sở Hữu Trái Phiếu có nhu cầu thay đổi thông tin trên Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu thì Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu đó có thể được cấp lại tại văn phòng được chỉ định của Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành và quy định tại Văn Bản Chỉ Định sau khi người yêu cầu cấp lại thanh toán các chi phí phát sinh liên quan đến việc cấp lại đó cho Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu và người yêu cầu cấp lại phải cung cấp chứng cứ liên quan đến việc cấp lại đó. Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu bị rách nát, hư hại hoặc cần thay đổi thông tin phải được nộp lại trước khi được cấp lại.

(ii) Sau khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC

Sau khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC, đối với các Trái Phiếu được lưu ký tập trung, việc cấp Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu (nếu phát sinh) sẽ theo quy định có liên quan của VSDC và quy định của pháp luật. Đối với các Trái Phiếu chưa lưu ký tập trung, việc cấp lại Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu (nếu phát sinh) sẽ do Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu (theo ủy quyền của Tổ Chức Phát Hành) cấp theo quy định tại Văn Bản Chỉ Định (trong phạm vi các quy định đó phù hợp với pháp luật Việt Nam và quy định của VSDC).

(b) Quyền hưởng lãi và các khoản thanh toán khác

Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được Tổ Chức Phát Hành thanh toán đầy đủ gốc, lãi và các khoản tiền khác theo Các Điều Kiện Trái Phiếu này đối với số Trái Phiếu mình sở hữu theo các quy định dưới đây:

- (i) Đối với các Trái Phiếu chưa được lưu ký tại VSDC (bao gồm cả giai đoạn trước và sau khi Trái Phiếu đăng ký tại VSDC), mỗi khoản thanh toán tiền lãi định kỳ vào Ngày Thanh Toán Lãi hoặc khoản thanh toán tiền gốc và lãi vào Ngày Đến Hạn Gốc sẽ được trả cho Người Sở Hữu Trái Phiếu có tên trong Sổ Đăng Ký hoặc theo thông báo của VSDC (tùy từng trường hợp) tại Ngày Đăng Ký Cuối Cùng thông qua hình thức chuyển trực tiếp vào tài khoản của Người Sở Hữu Trái Phiếu được đăng ký trong Sổ Đăng Ký hoặc theo thông

báo của VSDC (tùy từng trường hợp) hoặc thông qua hình thức hợp pháp khác theo thỏa thuận bằng văn bản của Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu với Người Sở Hữu Trái Phiếu đó.

Để tránh nhầm lẫn, những Người Sở Hữu Trái Phiếu có tên trong Sổ Đăng Ký hoặc theo thông báo của VSDC (tùy từng trường hợp) tại Ngày Đăng Ký Cuối Cùng nêu trên sẽ là người nhận các khoản thanh toán tiền gốc, lãi Trái Phiếu mà không phụ thuộc vào việc Trái Phiếu đó có phát sinh các thủ tục Chuyển Quyền Sở Hữu sau Ngày Đăng Ký Cuối Cùng cho tới và bao gồm Ngày Thanh Toán Lãi và/hoặc Ngày Đến Hạn Gốc hay không. Tổ Chức Phát Hành và Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ khiếu nại, khiếu kiện hoặc bất kỳ tranh chấp nào liên quan đến hoặc phát sinh từ việc Tổ Chức Phát Hành và/hoặc Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu đã thực hiện việc thanh toán như quy định tại Điều (i) này.

- (ii) Sau khi Trái Phiếu được đăng ký và lưu ký tại VSDC, việc thanh toán gốc, lãi và các khoản tiền khác (nếu có) liên quan đến Trái Phiếu sẽ được thực hiện theo các quy định của pháp luật Việt Nam và của VSDC và các quy định trong Các Điều Khoản Trái Phiếu và các quy định của Văn Kiện Trái Phiếu khác (trong phạm vi các quy định trong Các Điều Khoản Trái Phiếu và Văn Kiện Trái Phiếu khác không xung đột với các quy định của pháp luật Việt Nam và VSDC).

(c) Quyền giao dịch Trái Phiếu

- (i) Người Sở Hữu Trái Phiếu được tự do Chuyển Quyền Sở Hữu đối với toàn bộ Trái Phiếu của mình sở hữu trong giai đoạn (i.1) từ Ngày Phát Hành đến Ngày Chốt Danh Sách để Tổ Chức Phát Hành thực hiện thủ tục đăng ký Trái Phiếu tại VSDC; và (i.2) sau khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC, trừ các trường hợp khác theo các quy định pháp luật. Để làm rõ, Trái Phiếu sẽ không được thực hiện giao dịch Chuyển Quyền Sở Hữu từ thời điểm Tổ Chức Phát Hành chốt danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu để thực hiện các thủ tục đăng ký Trái Phiếu tại VSDC cho đến khi Trái Phiếu được đăng ký và lưu ký tại VSDC.
- (ii) Trái Phiếu được sử dụng làm tài sản bảo đảm, cầm cố, chiết khấu, mua bán có kỳ hạn hoặc tham gia các giao dịch dân sự, thương mại khác phù hợp với quy định của pháp luật.
- (iii) Người Sở Hữu Trái Phiếu được sử dụng Trái Phiếu làm tài sản bảo đảm (cầm cố) tại BIDV theo quy định của pháp luật và quy định của BIDV từng thời kỳ.
- (iv) Không ảnh hưởng đến quy định tại Điều Khoản 9.1(c)(iii), Tổ Chức Phát Hành không nhận chiết khấu Trái Phiếu hoặc mua bán có kỳ hạn Trái Phiếu hoặc tham gia các giao dịch khác với Người Sở Hữu Trái Phiếu liên quan đến Trái Phiếu mà có hiệu lực như một giao dịch mua lại trước hạn Trái Phiếu trừ trường hợp mua lại trước hạn theo Các Điều Khoản Trái Phiếu.
- (v) Trước thời điểm Tổ Chức Phát Hành chốt danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu để thực hiện các thủ tục đăng ký Trái Phiếu, việc giao dịch Trái Phiếu như trên sẽ được thực hiện thông qua đăng ký tại Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu theo thủ tục quy định tại Văn Bản Chỉ Định.

- (vi) Sau khi Trái Phiếu được đăng ký, lưu ký tại VSDC, việc giao dịch Trái Phiếu sẽ được thực hiện theo các quy định của pháp luật Việt Nam và của VSDC và các quy định trong Các Điều Khoản Trái Phiếu và các quy định của Văn Kiện Trái Phiếu (trong phạm vi các quy định trong Các Điều Khoản Trái Phiếu và Văn Kiện Trái Phiếu không xung đột với các quy định của pháp luật Việt Nam và VSDC).

(d) Quyền biểu quyết

Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền biểu quyết (tại Hội nghị hoặc trong đợt lấy ý kiến bằng văn bản của Người Sở Hữu Trái Phiếu) về các vấn đề liên quan đến Trái Phiếu mà phải xin ý kiến của Người Sở Hữu Trái Phiếu như được quy định tại Điều Khoản 16.2 dưới đây.

(e) Quyền có tổ chức đại diện

Theo quy định của Pháp luật, Tổ Chức Phát Hành đã ký kết Hợp Đồng Đại Diện với Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu như quy định tại Điều Khoản 11(a).

Mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu bằng việc đặt mua Trái Phiếu hoặc nhận Chuyển Quyền Sở Hữu công nhận và đồng ý việc chỉ định Công ty Cổ phần chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam) làm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Điều Khoản 9.1(e) này và Hợp Đồng Đại Diện.

(f) Quyền nhận thông tin

Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền nhận thông tin mà Tổ Chức Phát Hành, Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu hoặc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu gửi cho tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu theo phương thức quy định tại Điều Khoản 16.3 dưới đây.

(g) Quyền khi xảy ra các Sự Kiện Vi Phạm của Tổ Chức Phát Hành

- (i) Nếu Tổ Chức Phát Hành không thanh toán hoặc không thanh toán đầy đủ tiền gốc và/hoặc tiền lãi của bất kỳ Trái Phiếu nào đến hạn (trừ trường hợp Tổ Chức Phát Hành được phép thực hiện quyền Ngừng Thanh Toán Tiền Lãi theo quy định tại Điều Khoản 6.3) và vẫn tiếp tục không thanh toán trong thời gian mười (10) Ngày Làm Việc kể từ ngày đến hạn tương ứng (mỗi trường hợp như vậy được gọi là một “**Sự Kiện Vi Phạm**”), thì bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào cũng có thể gửi một thông báo bằng văn bản, được coi là có hiệu lực vào ngày nhận thông báo, cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu để yêu cầu Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu tuyên bố Trái Phiếu đến hạn.
- (ii) Nếu có một lệnh của tòa án được đưa ra hoặc một nghị quyết của cấp có thẩm quyền được thông qua về việc phá sản hoặc giải thể đối với Tổ Chức Phát Hành (bất kể là có một Sự Kiện Vi Phạm đã xảy ra và đang tiếp diễn hay không) (mỗi trường hợp như vậy đều được gọi là một “**Sự Kiện Vi Phạm**”), và lệnh hoặc nghị quyết đó không được thu hồi/hủy bỏ trong thời gian mười lăm (15) Ngày Làm Việc kể từ ngày được đưa ra, thì bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào cũng có thể gửi một thông báo bằng văn bản, được coi là có hiệu lực vào ngày nhận thông báo, cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu để yêu cầu Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu tuyên bố Trái Phiếu đến hạn.

- (iii) Ngay khi Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (1) biết có Sự Kiện Vi Phạm xảy ra hoặc (2) nhận được thông báo từ Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại đoạn (ii) trên đây, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, sau khi xác minh thông tin, phải gửi thông báo cho Tổ Chức Phát Hành và những Người Sở Hữu Trái Phiếu khác và các bên liên quan khác (nếu có) để tuyên bố Trái Phiếu đến hạn và Tổ Chức Phát Hành phải thanh toán ngay lập tức mà không phải thực hiện thêm bất cứ thủ tục nào khác nữa. Trong trường hợp này, Trái Phiếu được coi là sẽ đến hạn toàn bộ ngay lập tức cùng với tiền lãi lũy kế (nếu có) và các khoản tiền khác (nếu có) được tính cho đến ngày hoàn trả.
- (iv) Trường hợp tại thời điểm thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo Điều này, nếu có bất kỳ thủ tục phá sản, giải thể, phán quyết, quyết định của tòa án hoặc cơ quan có thẩm quyền về việc Tổ Chức Phát Hành đồng thời phải thực hiện các nghĩa vụ thanh toán khác thì việc thanh toán Trái Phiếu cho Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ theo thủ tục phá sản, giải thể hoặc đồng thời phải tuân thủ theo các phán quyết, quyết định khác của tòa án hoặc cơ quan có thẩm quyền có liên quan.

(h) Toàn quyền quyết định và có thể tự thực hiện các thủ tục để lưu ký Trái Phiếu do mình nắm giữ.

(i) Các quyền khác theo quy định pháp luật và Các Điều Kiện Trái Phiếu.

9.2. Nghĩa vụ của Người Sở Hữu Trái Phiếu

- (a) Nộp thuế phát sinh từ các khoản thu nhập hoặc bất kỳ khoản thanh toán nào mà Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận được liên quan đến Trái Phiếu.
- (b) Phối hợp thực hiện các thủ tục, công việc theo yêu cầu của pháp luật hoặc của Tổ Chức Phát Hành để hoàn thành việc đăng ký/hủy đăng ký, lưu ký/hủy lưu ký và niêm yết Trái Phiếu.
- (c) Tiếp cận đầy đủ nội dung công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành; hiểu rõ điều kiện, điều khoản trái phiếu và các cam kết khác của Tổ Chức Phát Hành trước khi quyết định mua và giao dịch trái phiếu.
- (d) Thực hiện Chuyển Quyền Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định pháp luật.
- (e) Các nghĩa vụ khác theo Các Điều Kiện Trái Phiếu này, Văn Bản Chỉ Định, các Văn Kiện Trái Phiếu khác và các quy định pháp luật khác (nếu có).

9.3. Trường hợp thay đổi quyền của Người Sở Hữu Trái Phiếu

Trường hợp phát sinh thay đổi quyền của Người Sở Hữu Trái Phiếu đã quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu, các phát sinh thay đổi chỉ có hiệu lực sau khi có thỏa thuận bằng văn bản của Tổ Chức Phát Hành và Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện theo một Nghị Quyết những Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Các Điều Kiện 16.2(c), 16.2(d) và 16.2(e) hoặc theo yêu cầu bắt buộc của pháp luật.

10. Quyền và nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành

10.1. Quyền Của Tổ Chức Phát Hành

(a) Mua Lại Trái Phiếu vào Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại

- (i) Trên cơ sở đảm bảo tuân thủ và phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan, bằng việc gửi thông báo cho Người Sở Hữu Trái Phiếu (thông báo này là không hủy ngang) theo quy định tại Điều Khoản 10.1(a)(iii) dưới đây, Tổ Chức Phát Hành có quyền mua lại trước hạn toàn bộ nhưng không mua lại một phần Trái Phiếu tại Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại với giá mua lại bằng mệnh giá Trái Phiếu.
- (ii) Trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành mua lại Trái Phiếu vào Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại, Người Sở Hữu Trái Phiếu có nghĩa vụ bán lại toàn bộ Trái Phiếu cho Tổ Chức Phát Hành và nhận được 100% khoản tiền gốc Trái Phiếu do mình sở hữu; khi đó Trái Phiếu sẽ bị hủy bỏ và tất cả các Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu liên quan tới các Trái Phiếu (nếu còn đang được nắm giữ bởi Người Sở Hữu Trái Phiếu) sẽ tự động hết hiệu lực.
- (iii) Vì mục đích mua lại vào Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại như quy định tại Điều Khoản 10.1(a) này, Tổ Chức Phát Hành và Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ thông báo việc mua lại trên trang thông tin điện tử chính thức của Tổ Chức Phát Hành ít nhất 10 (mười) ngày trước Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại Trái Phiếu, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. Trong trường hợp Người Sở Hữu Trái Phiếu không nhận được thông báo mua lại của Tổ Chức Phát Hành mà không do lỗi của Tổ Chức Phát Hành hoặc không thực hiện các thủ tục cần thiết để thực hiện việc bán lại Trái Phiếu cho Tổ Chức Phát Hành (nếu có), Người Sở Hữu Trái Phiếu vẫn có nghĩa vụ bán lại toàn bộ số Trái Phiếu đang sở hữu cho Tổ Chức Phát Hành và tiền thanh toán mua lại Trái Phiếu sẽ được chuyển vào tài khoản được đăng ký của (mỗi) Người Sở Hữu Trái Phiếu như được ghi nhận trong Sổ Đăng Ký.

(b) Các quyền khác theo quy định pháp luật và Các Văn Kiện Trái Phiếu.

10.2. Nghĩa Vụ Của Tổ Chức Phát Hành

- (a) Thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc, lãi Trái Phiếu khi đến hạn và các khoản tiền khác liên quan đến Trái Phiếu theo Các Điều Khoản Trái Phiếu này.
- (b) Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ về công bố thông tin và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của các thông tin đã công bố.
- (c) Thực hiện chế độ quản lý tài chính, báo cáo và kế toán thống kê theo quy định của pháp luật.
- (d) Tùy thuộc quy định của pháp luật Việt Nam từng thời điểm, khấu trừ, giữ lại, kê khai và nộp thuế, phí và lệ phí tính trên khoản tiền lãi thanh toán cho Người Sở Hữu Trái Phiếu
- (e) Thực hiện các thủ tục và công việc thuộc trách nhiệm của Tổ Chức Phát Hành để hoàn thành việc đăng ký, lưu ký và niêm yết Trái Phiếu theo quy định của pháp luật và theo Các Điều Khoản Trái Phiếu này.
- (f) Các nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật và các Văn Kiện Trái Phiếu.

11. Đại diện người sở hữu trái phiếu

Công ty Cổ phần Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam) được Tổ Chức Phát Hành chỉ định là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo Hợp Đồng Đại Diện bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau:

- (a) Thực hiện mọi hành vi và công việc với mục đích tối thượng là bảo vệ quyền lợi của Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- (b) Ký kết và thực hiện bất kỳ Văn Kiện Trái Phiếu nào khác mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu là một bên nhân danh và/hoặc vì lợi ích của những Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- (c) Giám sát việc tuân thủ và/hoặc xử lý đối với các cam kết, nghĩa vụ, trách nhiệm và nhiệm vụ của Tổ Chức Phát Hành quy định trong các Văn Kiện Trái Phiếu; thông báo ngay cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu khi có bằng chứng rõ ràng về việc Tổ Chức Phát Hành vi phạm bất kỳ cam kết, nghĩa vụ, trách nhiệm, nhiệm vụ nào theo bất kỳ Văn Kiện Trái Phiếu nào;
- (d) Triệu tập và tổ chức Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu khi có yêu cầu hợp lệ của Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc Tổ Chức Phát Hành trong phạm vi các yêu cầu đó được đưa ra phù hợp với Các Điều Kiện Trái Phiếu; ký các quyết định/ng nghị quyết của những Người Sở Hữu Trái Phiếu theo thẩm quyền được giao;
- (e) Làm trung gian liên lạc giữa Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành và các tổ chức có liên quan khác; Nhận và nhanh chóng thông báo cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu về nội dung của mỗi thông báo, giấy chứng nhận, tài liệu hoặc các thư từ trao đổi bằng văn bản khác liên quan đến Trái Phiếu mà Tổ Chức Phát Hành, Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu hoặc VSDC yêu cầu Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu gửi cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- (f) Nhận và nhanh chóng thông báo hoặc chuyển tiếp cho các bên liên quan mỗi thông báo, giấy chứng nhận, tài liệu hoặc thư từ trao đổi bằng văn bản khác liên quan đến Trái Phiếu mà bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào gửi cho Tổ Chức Phát Hành, Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu thông qua Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo các Văn Kiện Trái Phiếu;
- (g) Thông báo và yêu cầu Tổ Chức Phát Hành hoặc Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu hoặc VSDC thực hiện các Quyết định/Nghị quyết của Người Sở Hữu Trái Phiếu liên quan đến Trái Phiếu trong phạm vi các Quyết định/Nghị quyết đó được đưa ra phù hợp với các Văn Kiện Trái Phiếu;
- (h) Hỗ trợ Người Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện các thủ tục cấp lại Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại các Văn Kiện Trái Phiếu;
- (i) Phối hợp với Tổ Chức Phát Hành để hỗ trợ, hướng dẫn Người Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện các thủ tục đăng ký, lưu ký tập trung tại VSDC và niêm yết Trái Phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán theo quy định của pháp luật và các quy chế của VSDC hoặc Sở giao dịch chứng khoán;
- (j) Trong trường hợp Trái Phiếu chưa được đăng ký tại VSDC, hỗ trợ Người Sở Hữu làm việc với Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu trong việc tiếp nhận, thu hồi các Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu bị rách, bị mờ, hết hiệu lực hoặc đã báo thất lạc mà được tìm thấy và cấp Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu mới nếu Người Sở Hữu Trái Phiếu có yêu cầu;

(k) Các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật và của Hợp Đồng Đại Diện.

12. Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu

Tổ Chức Phát Hành đã chỉ định Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành là Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu theo Văn Bản Chỉ Định. Theo đó, Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu thực hiện các công việc sau:

12.1. *Quản lý đăng ký Trái Phiếu trước đăng ký tại VSDC*

Trước khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC, kể từ Ngày Phát Hành, Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu được chỉ định thay mặt Tổ Chức Phát Hành thực hiện bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau:

- (a) Lập và lưu giữ Sổ Đăng Ký ghi thông tin của những Người Sở Hữu Trái Phiếu, cấp cho mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại phần Các Điều Khoản Trái Phiếu và Văn Bản Chỉ Định;
- (b) Thực hiện thủ tục Chuyển Quyền Sở Hữu Trái Phiếu phù hợp với Các Điều Khoản Trái Phiếu, Văn Bản Chỉ Định và cập nhật việc Chuyển Quyền Sở Hữu này vào Sổ Đăng Ký;
- (c) Thực hiện cấp lại Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu bị thất lạc, mất cắp, rách nát, hư hại hoặc bị phá hủy hoặc điều chỉnh thông tin Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- (d) Vào Ngày Làm Việc thứ 10 (Mười) trước mỗi Ngày Thanh Toán Lãi, Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại, hoặc Ngày Đáo Hạn, gửi thông báo cho Tổ Chức Phát Hành và những Người Sở Hữu Trái Phiếu thông báo về Ngày Đăng Ký Cuối Cùng;
- (e) Duy trì và lưu giữ sổ sách ghi chép về các tài liệu mà Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu nhận được liên quan đến quá trình Chuyển Quyền Sở Hữu và các dịch vụ khác mà Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu cung cấp theo Văn Bản Chỉ Định;
- (f) Cung cấp bản sao Sổ Đăng Ký cập nhật về Người Sở Hữu Trái Phiếu cho Tổ Chức Phát Hành ngay khi có yêu cầu của Tổ Chức Phát Hành và trợ giúp những yêu cầu hợp lý liên quan đến Sổ Đăng Ký những Người Sở Hữu Trái Phiếu của Tổ Chức Phát Hành;
- (g) Xác nhận số lượng Trái Phiếu sở hữu và xác nhận phong tỏa, giải tỏa Trái Phiếu theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc của đồng thời Người Sở Hữu Trái Phiếu và bên thứ ba khác nhằm phục vụ cho cầm cố/thế chấp Trái Phiếu của Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- (h) Tùy thuộc quy định của luật pháp Việt Nam từng thời điểm, khấu trừ, giữ lại, kê khai và nộp thuế, phí và lệ phí tính trên giá trị giao dịch Chuyển Quyền Sở Hữu cho Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- (i) Thực hiện các công việc khác theo quy định tại Văn Bản Chỉ Định.
- (j) Thực hiện các chế độ báo cáo, công bố thông tin và các công việc khác (nếu có) theo quy định của pháp luật.

12.2. *Quản lý Trái Phiếu cho giai đoạn sau khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC*

Sau khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC, Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu được chỉ định thay mặt Tổ Chức Phát Hành thực hiện các công việc sau:

- (a) Tiếp nhận và xử lý đề nghị thay đổi thông tin Người Sở Hữu Trái Phiếu đối với Người Sở Hữu Trái Phiếu chưa lưu ký Trái Phiếu tại VSDC;
- (b) Tiếp nhận và xử lý đề nghị điều chỉnh trạng thái Trái Phiếu tại VSDC đối với các Trái Phiếu phát sinh giao dịch phong tỏa/tạm khóa Trái Phiếu trước khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC;
- (c) Thay mặt Tổ Chức Phát Hành in và giải quyết các vấn đề liên quan đến Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu như cấp lại Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu do thay đổi thông tin của Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc do Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu bị mất, rách, hỏng... theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu chưa lưu ký và phù hợp với quy định tại Văn Bản Chỉ Định.
- (d) Thực hiện các công việc khác theo quy định tại Văn Bản Chỉ Định.
- (e) Thực hiện các chế độ báo cáo, công bố thông tin và các công việc khác (nếu có) theo quy định của pháp luật.

12.3. Chức năng thanh toán cho Trái Phiếu

Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu được chỉ định thay mặt Tổ Chức Phát Hành thực hiện:

- (a) Xác định lãi suất Trái Phiếu cho Kỳ Tính Lãi tương ứng phù hợp với Các Điều Khoản Trái Phiếu.
- (b) Thanh toán tiền lãi của Trái Phiếu cho Người Sở Hữu Trái Phiếu chưa lưu ký tập trung tại VSDC vào Ngày Thanh Toán Lãi và các ngày đến hạn thanh toán khác phù hợp với Các Điều Khoản Trái Phiếu và Văn Bản Chỉ Định.
- (c) Thanh toán tiền gốc và lãi của Trái Phiếu cho Người Sở Hữu Trái Phiếu chưa lưu ký tại VSDC vào Ngày Đến Hạn Gốc hoặc vào một ngày khác phù hợp với Các Điều Khoản Trái Phiếu và Văn Bản Chỉ Định.
- (d) Thay mặt Tổ Chức Phát Hành thực hiện việc thanh toán gốc, lãi, lãi phạt hoặc các khoản thanh toán khác mà Tổ Chức Phát Hành phải thanh toán cho Những Người Sở Hữu Trái Phiếu (bao gồm cả Trái Phiếu lưu ký và chưa lưu ký) trong trường hợp việc thanh toán không được thực hiện qua VSDC và Thành Viên Lưu Ký theo quy chế của VSDC;
- (e) Phù hợp với quy định tại Điều Khoản 6.1(b), trường hợp bất kỳ khoản tiền lãi, gốc và/hoặc các khoản phải thanh toán khác cho một Người Sở Hữu Trái Phiếu liên quan đến số Trái Phiếu mà người đó nắm giữ nhưng khoản tiền đó bị trả lại Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu sẽ thực hiện lại việc thanh toán khoản tiền đó trong vòng một (01) Ngày Làm Việc kể từ ngày Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu nhận được khoản tiền gửi trả lại. Trường hợp khoản tiền đó (hoặc bất kỳ phần nào của khoản tiền đó) được gửi trả lại cho Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu sau lần thanh toán thứ hai, thì Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu có quyền dừng việc thanh toán các khoản tiền đó cho Người Sở Hữu Trái Phiếu có liên quan và gửi thông báo cho Tổ Chức Phát Hành, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu về việc Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu không thể thực hiện việc thanh toán như vậy. Toàn bộ số dư của khoản thanh toán bị trả lại đó sẽ được Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu giữ và phong tỏa tại một tài khoản

của Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu cho tới khi nhận được yêu cầu thanh toán hợp lý từ Người Sở Hữu Trái Phiếu tương ứng.

- (f) Chịu trách nhiệm trước mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu về bất cứ tổn thất hoặc trách nhiệm nào phát sinh do lỗi của Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu dẫn đến khoản tiền gốc và/hoặc lãi Trái Phiếu không được thanh toán hoặc bị từ chối thanh toán theo quy định tại Điều Khoản 6.1(b) và (c).
- (g) Thực hiện các công việc khác theo quy định tại Văn Bản Chi Định.
- (h) Thực hiện các chế độ báo cáo, công bố thông tin và các công việc khác (nếu có) theo quy định của pháp luật.

13. Việc Mua Lại Trái Phiếu Trước Hạn

- (a) Mua lại Trái Phiếu theo Quyền Mua Lại Trước Hạn của Tổ Chức Phát Hành vào Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại theo quy định tại Điều Khoản 10.1(a).
- (b) Không ảnh hưởng tới Điều Khoản 10.1(a), trên cơ sở đảm bảo tuân thủ và phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan, Tổ Chức Phát Hành có thể đề nghị mua lại Trái Phiếu vào bất cứ lúc nào bằng bất cứ phương thức nào và với bất cứ giá nào phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. Mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền quyết định có bán Trái Phiếu của mình cho Tổ Chức Phát Hành hay không. Việc chào mua Trái Phiếu được thực hiện công khai đối với tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu. Bất cứ Trái Phiếu nào do Tổ Chức Phát Hành mua lại sẽ không được tính vào tỷ lệ biểu quyết tại cuộc họp những Người Sở Hữu Trái Phiếu để quyết định những vấn đề liên quan đến các biện pháp xử lý đối với Tổ Chức Phát Hành.
- (c) Các trường hợp mua lại khác theo quy định của pháp luật.

14. Các loại thuế có liên quan

14.1. Các loại thuế có liên quan

Phần trình bày về thuế này dựa trên các quy định hiện hành tại ngày phát hành Bản Cáo Bạch và phụ thuộc vào bất kỳ thay đổi về luật nào có thể có hiệu lực hồi tố được ban hành sau ngày phát hành Bản Cáo Bạch. Những nội dung tóm tắt dưới đây không phải là những phân tích có tính toàn diện về các điểm cần lưu ý về thuế có thể ảnh hưởng tới quyết định mua, sở hữu hoặc bán Trái Phiếu và không nhằm mục đích giải quyết các vấn đề về thuế đối với tất cả các nhà đầu tư, một số nhà đầu tư (như người môi giới chứng khoán) phải tuân theo các quy định riêng.

(a) Thuế thu nhập cá nhân

Thu nhập từ lãi Trái Phiếu và thu nhập từ việc Chuyển Quyền Sở Hữu Trái Phiếu của cá nhân được xem là thu nhập chịu thuế theo hướng dẫn tại Thông tư số 111/2013/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 92/2015/TT-BTC và sẽ được khấu trừ với mức thuế như sau:

- Thu nhập từ lãi Trái Phiếu được xem là thu nhập đầu tư vốn. Thuế suất Thuế thu nhập cá nhân với thu nhập từ đầu tư vốn là 5%.

- Thu nhập từ chuyển nhượng Trái Phiếu được xem là khoản thu nhập từ chuyển nhượng vốn (chứng khoán). Thuế suất Thuế thu nhập cá nhân với thu nhập từ chuyển nhượng vốn là 0,1% trên giá chuyển nhượng chứng khoán từng lần.

(b) **Thuế thu nhập doanh nghiệp**

Các tổ chức được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam và các tổ chức nước ngoài có thu nhập phát sinh tại Việt Nam đều là đối tượng chịu thuế Thu nhập doanh nghiệp (TNDN) theo quy định Luật Thuế Thu nhập doanh nghiệp số 67/2025/QH15 (có hiệu lực từ ngày 01/10/2025) và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Đối với tổ chức nước ngoài có cơ sở thường trú tại Việt Nam hoặc đáp ứng điều kiện kê khai đầy đủ doanh thu, chi phí và thu nhập, việc xác định nghĩa vụ thuế TNDN được thực hiện theo phương pháp kê khai, trên cơ sở doanh thu – chi phí thực tế phát sinh.

Đối với tổ chức nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam hoặc không đáp ứng điều kiện kê khai, việc xác định nghĩa vụ thuế TNDN được thực hiện theo phương pháp khấu trừ hoặc nộp thay (thuế nhà thầu) trên từng khoản thu nhập phát sinh tại Việt Nam.

Hiện nay, đến khi có hướng dẫn thay thế chính thức, việc xác định thuế TNDN đối với thu nhập từ lãi trái phiếu và thu nhập từ chuyển nhượng trái phiếu của tổ chức nước ngoài thực hiện theo Thông tư số 103/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính, với mức thuế suất áp dụng như sau:

- Mức thuế suất áp dụng đối với tiền lãi từ Trái Phiếu là 5%;
- Mức thuế suất áp dụng đối với thu nhập từ việc chuyển nhượng Trái Phiếu là 0,1% trên tổng doanh thu chuyển nhượng Trái Phiếu tại thời điểm chuyển nhượng.

(c) **Thuế Giá trị Gia tăng**

Theo các quy định tại Luật thuế GTGT số 48/2025/QH15, Nghị định 181/2025/NĐ-CP, các khoản thu tài chính (lãi Trái Phiếu) được loại trừ khỏi giá tính thuế giá trị gia tăng; việc chuyển nhượng Trái Phiếu thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng.

14.2. Khấu trừ Thuế

Trường hợp Trái Phiếu chưa được lưu ký tại Thành Viên Lưu Ký của VSDC: Các khoản thanh toán liên quan đến Trái Phiếu sẽ được Tổ Chức Phát Hành thanh toán sau khi đã khấu trừ bất kỳ loại thuế, phí hoặc bất cứ loại lệ phí nào ("**Thuế**") do bất kỳ cơ quan có thẩm quyền, hoặc bất kỳ cơ quan nào của Chính phủ Việt Nam có quyền ban hành hoặc áp dụng thuế.

Trường hợp Trái Phiếu đã được lưu ký tại Thành Viên Lưu Ký của VSDC: việc khấu trừ thuế sẽ theo quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam và quy định của VSDC.

Chi phí hành chính liên quan đến Chuyển Quyền Sở Hữu Trái Phiếu sẽ do Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu hoặc VSDC (tùy từng trường hợp áp dụng) ấn định khi Trái Phiếu được Chuyển Quyền Sở Hữu, theo quy định của pháp luật Việt Nam và thông lệ thị trường. Để làm rõ, khoản tiền mà Tổ Chức Phát Hành thanh toán theo Trái Phiếu sẽ là khoản tiền còn lại sau khi đã khấu trừ Thuế và Tổ Chức Phát Hành không phải thanh toán thêm bất kỳ khoản tiền nào để bù đắp cho Người Sở Hữu Trái Phiếu.

15. Thông tin về các cam kết

(a) Cam kết thực hiện nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành đối với nhà đầu tư về điều kiện phát hành, thanh toán, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư

- Tổ Chức Phát Hành đáp ứng đầy đủ các quy định của pháp luật về điều kiện phát hành Trái Phiếu.
- Tổ Chức Phát Hành có đầy đủ quyền, quyền hạn, thẩm quyền và đã thực hiện các thủ tục và có các chấp thuận nội bộ cần thiết phù hợp với điều lệ và các quy chế, quy định nội bộ đang có hiệu lực của Tổ Chức Phát Hành để phát hành Trái Phiếu và thực hiện các nghĩa vụ theo Trái Phiếu.
- Tổ Chức Phát Hành cam kết thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc, lãi Trái Phiếu cho Những Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- Tổ Chức Phát Hành cam kết thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành liên quan đến Trái Phiếu theo các Văn Kiện Trái Phiếu để bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư liên quan đến Trái Phiếu.

(b) Cam kết về thực hiện niêm yết Trái Phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán

Tổ Chức Phát Hành sẽ thực hiện các công việc để triển khai niêm yết Trái Phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày kết thúc mỗi đợt chào bán Trái Phiếu. Kế hoạch cụ thể như sau:

STT	Nội dung	Thời gian thực hiện
1	Tổ Chức Phát Hành thực hiện đăng ký Trái Phiếu tại VSDC	Sau khi Trái Phiếu phát hành, có xác nhận kết quả phát hành của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
2	Tổ Chức Phát Hành hoàn thiện hồ sơ đăng ký niêm yết Trái Phiếu phát hành ra công chúng	Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày kết thúc mỗi đợt chào bán Trái Phiếu ra công chúng và sau khi đăng ký Trái Phiếu tại VSDC
3	Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội có quyết định chấp thuận niêm yết Trái Phiếu	Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Tổ Chức Phát Hành nộp đầy đủ và hợp lệ các hồ sơ đăng ký niêm yết đối với mỗi đợt chào bán Trái Phiếu

STT	Nội dung	Thời gian thực hiện
4	Tổ Chức Phát Hành đưa Trái Phiếu vào giao dịch	Trong thời hạn tối đa không quá 30 ngày kể từ ngày Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội có quyết định chấp thuận niêm yết Trái Phiếu mỗi đợt

16. Các Điều Khoản Khác

16.1. Hủy Bỏ

Tất cả Trái Phiếu được Tổ Chức Phát Hành hoặc người được uỷ quyền của Tổ Chức Phát Hành mua lại trước hạn vào Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại hoặc hoàn trả vào Ngày Đáo Hạn hoặc mua lại trước hạn theo quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu nêu trên sẽ được hủy bỏ ngay và sẽ không được phát hành lại hoặc bán lại.

Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu sẽ tự động hết hiệu lực kể từ thời điểm Tổ Chức Phát Hành hoàn thành nghĩa vụ thanh toán toàn bộ tiền gốc, lãi đến hạn theo Các Điều Khoản Trái Phiếu.

16.2. Nghị quyết Người Sở Hữu Trái Phiếu

- (a) Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể được Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành hoặc Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc những Người Sở Hữu Trái Phiếu nắm giữ ít nhất 10% tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó triệu tập với thông báo bằng văn bản gửi trước ít nhất 06 (Sáu) Ngày Làm Việc hoặc theo thời hạn khác theo quy định của VSDC (tùy từng trường hợp) (trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành hoặc Người Sở Hữu Trái Phiếu triệu tập Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu thì phải gửi thông báo cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu để Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thông báo cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc Tổ Chức Phát Hành (tùy từng trường hợp áp dụng)). Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể được tổ chức dưới các hình thức phù hợp theo yêu cầu của người triệu tập, như hội nghị qua điện thoại, video, trao đổi qua thư điện tử... Để làm rõ, mọi chi phí, phí tổn thực tế phát sinh liên quan đến việc triệu tập Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ do bên triệu tập chi trả trừ trường hợp Hội Nghị có nội dung xác định về việc xảy ra một Sự Kiện Vi Phạm của Tổ Chức Phát Hành và/hoặc Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu theo quy định tại Văn Kiện Trái Phiếu. Khi đó, bên vi phạm sẽ thực hiện chi trả mọi chi phí, phí tổn thực tế phát sinh liên quan đến việc triệu tập Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- (b) Phụ thuộc vào Điều Khoản 16.2(c), số đại biểu cần thiết để cuộc họp được tiến hành là một hoặc nhiều người nắm giữ hoặc đại diện trên 65% theo tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành và chưa được thanh toán tại thời điểm đó.
- (c) Trong bất kỳ hội nghị nào có nội dung sửa đổi (i) Ngày Đáo Hạn, Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại hoặc bất kỳ Ngày Thanh Toán Lãi, (ii) giảm hoặc ngừng thanh toán khoản tiền gốc, hoặc (iii) thay đổi lãi suất phải trả liên quan đến Trái Phiếu, hoặc (iv) thay đổi loại tiền tệ thanh toán Trái Phiếu; hoặc (v) thay đổi quy định về Vấn Đề Loại Trừ; hoặc (vi) thay đổi quyền của Người Sở Hữu Trái Phiếu đã quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu ("**Vấn Đề Loại Trừ**"), thì Nghị quyết Người Sở Hữu Trái Phiếu chỉ được thông qua Vấn Đề Loại Trừ khi có ít nhất một người hoặc

nhiều người nắm giữ hoặc đại diện 100% tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành và chưa được thanh toán tại thời điểm đó chấp thuận. Bất kỳ vấn đề nào khác ngoài các Vấn Đề Loại Trừ sẽ được thông qua trong Nghị Quyết Người Sở Hữu Trái Phiếu nếu được chấp thuận bởi một người hoặc nhiều người nắm giữ hoặc đại diện ít nhất 65% tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành và chưa được thanh toán tại thời điểm đó.

- (d) Nghị quyết được (những) Người Sở Hữu Trái Phiếu thông qua và biểu quyết tại Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Điều Khoản 16.2(c) sẽ ràng buộc tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu (dù họ có tham dự trực tiếp hội nghị hay không) với điều kiện là bất kỳ sự thay đổi nào về Vấn Đề Loại Trừ phải được sự chấp thuận của tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu nắm giữ 100% tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành.
- (e) Không phụ thuộc vào các quy định tại Điều Khoản 16.2 (a), (b), (c) và (d) nêu trên, Nghị quyết Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu được thông qua tại một cuộc họp với sự tham dự của tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu nắm giữ 100% tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành và chưa thanh toán tại thời điểm tiến hành Hội Nghị là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục triệu tập Hội Nghị không đúng quy định.
- (f) Nghị quyết Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể được thông qua theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản theo quyết định của những người có thẩm quyền triệu tập Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu tại Điều Khoản 16.2(a) và khi được thông qua sẽ có giá trị như Nghị quyết thông qua tại cuộc họp và có giá trị ràng buộc tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu, với điều kiện (1) việc lấy ý kiến phải được gửi đến tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu tại thời điểm chốt danh sách lấy ý kiến và (2) phải được Người Sở Hữu Trái Phiếu đại diện cho ít nhất 65% tổng mệnh giá Trái Phiếu thông qua (đối với Vấn Đề Loại Trừ, phải được tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu đang nắm giữ 100% tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành thông qua).
- (g) Để tránh hiểu nhầm, bất kỳ Nghị quyết nào được Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu thông qua theo quy định tại Điều Khoản 16.2 này sẽ không có giá trị ràng buộc đối với Tổ Chức Phát Hành nếu không được chấp thuận bởi Tổ Chức Phát Hành (trừ các nghị quyết của những Người Sở Hữu Trái Phiếu được thông qua sau khi đã phát sinh Sự Kiện Vi Phạm sẽ có giá trị ràng buộc vô điều kiện với Tổ Chức Phát Hành).
- (h) Không phụ thuộc vào các quy định tại các Điều Khoản 16.2 (a), (b), (c), (d), (e), (f) và (g) nêu trên, trường hợp chỉ có một Người Sở Hữu Trái Phiếu duy nhất sở hữu 100% tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành thì không cần triệu tập Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu. Tổ Chức Phát Hành và Người Sở Hữu Trái Phiếu duy nhất sẽ thỏa thuận thông qua các nội dung cần sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung liên quan đến Các Điều Khoản Trái Phiếu bằng văn bản thỏa thuận giữa hai bên hoặc bằng bộ văn bản gồm văn bản của bên xin ý kiến và văn bản trả lời trực tiếp của bên được xin ý kiến về nội dung cần sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung đó, và trong trường hợp này, văn bản thỏa thuận thống nhất giữa Tổ Chức Phát Hành và Người Sở Hữu Trái Phiếu duy nhất và/hoặc bộ văn bản gồm văn bản của bên xin ý kiến và văn bản trả lời đồng ý/chấp thuận của bên được xin ý kiến sẽ có giá trị pháp lý như một Nghị quyết Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu đã được Tổ Chức Phát Hành và Người Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận thông qua. Đối với các nội dung để xử lý các Sự Kiện Vi Phạm của Tổ Chức Phát Hành, Người Sở Hữu Trái Phiếu duy nhất có quyền thông qua các nội dung cần sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung liên quan đến Các Điều Khoản Trái Phiếu mà không cần sự chấp thuận của Tổ Chức Phát Hành.

16.3. Thông báo

Mọi thông báo cho Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được coi là được gửi hợp lệ bằng cách công bố trên trang thông tin điện tử chính thức của Tổ Chức Phát Hành hoặc VSDC hoặc Sở giao dịch chứng khoán, hoặc chuyển tận tay, hoặc gửi bằng thư bảo đảm hoặc gửi qua dịch vụ chuyển phát của tổ chức cung cấp dịch vụ chuyển phát, hoặc gửi qua fax, qua đường thư điện tử (đối với Người Sở Hữu Trái Phiếu là tổ chức – nếu có nhu cầu) đến địa chỉ tại Sổ Đăng Ký, hoặc dữ liệu tương tự được quản lý bởi VSDC (tùy từng trường hợp áp dụng) tại thời điểm gửi thông báo hoặc theo các hình thức phù hợp khác theo quy định của pháp luật.

16.4. Luật điều chỉnh và giải quyết tranh chấp

Các Điều Khoản Trái Phiếu này sẽ được điều chỉnh và giải thích theo luật Việt Nam. Bất kỳ tranh chấp phát sinh từ và/hoặc liên quan đến Trái Phiếu và Các Điều Khoản Trái Phiếu này, trước hết được giải quyết thông qua thương lượng, hòa giải trên tinh thần hợp tác và các bên cùng có lợi, trường hợp không tự thương lượng, hòa giải được thì mỗi bên có quyền yêu cầu Toà án có thẩm quyền tại Việt Nam giải quyết vụ việc.

PHỤ LỤC II

TRÌNH TỰ VÀ THỦ TỤC TỔ CHỨC HỘI NGHỊ VÀ LẤY Ý KIẾN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU

A. Triệu Tập Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu Trong Trường Hợp Trái Phiếu Chưa Được Đăng Ký, Lưu Ký Tập Trung Tại VSDC

1. Trình tự triệu tập Hội nghị

- 1.1 Hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu (sau đây gọi là “**Hội Nghị**”) sẽ do Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện thủ tục triệu tập trong các trường hợp quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu.
- 1.2 Khi có nhu cầu triệu tập Hội Nghị, người có thẩm quyền yêu cầu triệu tập Hội Nghị (theo quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu) phải gửi cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (trường hợp người triệu tập không phải là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu) yêu cầu bằng văn bản về việc triệu tập Hội Nghị (“**Yêu Cầu Triệu Tập**”). Yêu Cầu Triệu Tập phải (i) được người đưa ra yêu cầu ký và đóng dấu (nếu có) hợp lệ, (ii) có thông tin về người yêu cầu triệu tập, và (iii) đính kèm dự thảo nội dung và chương trình họp của Hội Nghị và các tài liệu thảo luận làm cơ sở thông qua quyết định.
- 1.3 Trong vòng 1 (một) Ngày Làm Việc sau ngày nhận được Yêu Cầu Triệu Tập, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải (i) xác định Thời Điểm Khóa Sổ và Ngày Đăng Ký Cuối Cùng để chốt danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu cho mục đích tổ chức Hội Nghị, (ii) gửi thông báo cho Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu về Yêu Cầu Triệu Tập và Thời Điểm Khóa Sổ đó, và (iii) chỉ trong trường hợp một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu yêu cầu triệu tập Hội Nghị, đề nghị Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu xác nhận thẩm quyền yêu cầu triệu tập Hội Nghị của (những) Người Sở Hữu Trái Phiếu đó phù hợp với quy định của Các Điều Kiện Trái Phiếu. Để tránh nhầm lẫn, Thời Điểm Khóa Sổ theo xác định của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu trong mọi trường hợp sẽ không muộn hơn 10 (mười) Ngày Làm Việc sau ngày Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận được Yêu Cầu Triệu Tập có liên quan, trừ khi pháp luật và quy chế lưu ký có quy định khác.
- 1.4 Trong vòng 3 (ba) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được Yêu Cầu Triệu Tập, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải làm việc với người yêu cầu triệu tập và Tổ Chức Phát Hành (trường hợp người triệu tập không phải là Tổ Chức Phát Hành) để xác định địa điểm, phương thức tổ chức Hội Nghị và thống nhất nội dung và chương trình họp của Hội Nghị, các tài liệu thảo luận làm cơ sở thông qua quyết định và dự thảo nội dung quyết định của những Người Sở Hữu Trái Phiếu đối với từng vấn đề trong chương trình họp. Nếu các bên không thống nhất được các vấn đề nêu trên thì sẽ thực hiện theo quyết định (tài liệu) của người yêu cầu triệu tập.
- 1.5 Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có trách nhiệm chủ động làm việc với Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu để bảo đảm Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu sẽ gửi cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu trong vòng 1 (một) Ngày Làm Việc sau Thời Điểm Khóa Sổ có liên quan.
- 1.6 Sau khi đã có bảo đảm của người yêu cầu triệu tập về việc chi trả chi phí tổ chức Hội Nghị (trên cơ sở các khoản chi phí là hợp lý và đáp ứng được yêu cầu của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu), trong vòng 02 (ba) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Đoạn 1.5 trên đây, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ xác định ngày, giờ dự kiến

khai mạc Hội Nghị (với điều kiện là ngày dự kiến khai mạc Hội Nghị trong mọi trường hợp sẽ không muộn hơn 15 (mười lăm) Ngày Làm Việc sau Thời Điểm Khóa Sổ có liên quan, trừ khi pháp luật có quy định khác) và gửi thông báo mời tham dự Hội Nghị ("**Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị**") cho tất cả các Đại Biểu (như được định nghĩa tại Đoạn 3.3 của Phụ Lục II này). Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị phải có đầy đủ thông tin về địa điểm, ngày, giờ dự kiến khai mạc Hội Nghị và tóm lược nội dung và chương trình họp của Hội Nghị. Kèm theo Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị phải có mẫu văn bản chỉ định đại diện hợp pháp dự họp, chương trình họp, phiếu biểu quyết, các tài liệu thảo luận làm cơ sở thông qua quyết định và dự thảo nội dung quyết định đối với từng vấn đề trong chương trình họp. Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị có thể được gửi cho Người Sở Hữu Trái Phiếu dưới dạng văn bản giấy về địa chỉ của Người Sở Hữu Trái Phiếu, thư điện tử, fax, thông báo trực tuyến (online) qua hệ thống giao dịch của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc bất kỳ một hình thức thông báo nào khác được pháp luật cho phép.

Để làm rõ, nếu Hội Nghị có nội dung xác định việc xảy ra sự kiện vi phạm của Tổ Chức Phát Hành và/hoặc Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu và/hoặc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Văn Kiện Trái Phiếu thì bên vi phạm sẽ chi trả chi phí tổ chức Hội Nghị, cho dù trước đó người yêu cầu triệu tập đã bảo đảm chi trả chi phí nêu trên.

2. Chương Trình Và Nội Dung

- 2.1 Người yêu cầu triệu tập Hội Nghị phải chuẩn bị dự thảo nội dung và chương trình họp của Hội Nghị và gửi cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- 2.2 Nếu không phải là người yêu cầu triệu tập, Tổ Chức Phát Hành, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc nhóm Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền dự họp theo quy định tại Mục 3 của Phụ Lục II này, đang sở hữu ít nhất 10% tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành có quyền gửi văn bản kiến nghị bổ sung một hoặc một số vấn đề để đưa vào chương trình họp của Hội Nghị. Văn bản kiến nghị đó phải được gửi đến Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu chậm nhất 3 (ba) Ngày Làm Việc trước ngày khai mạc Hội Nghị. Kiến nghị phải ghi rõ vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.
- 2.3 Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải đưa kiến nghị bổ sung nêu tại Đoạn 2.2 trên đây vào chương trình họp của Hội Nghị. Tuy nhiên, kiến nghị bổ sung sẽ chỉ được thảo luận trong chương trình họp của Hội Nghị nếu được Hội Nghị chấp thuận.

3. Quyền Tham Dự Hội Nghị

- 3.1 Bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào có tên trong Sổ Đăng Ký tại Thời Điểm Khóa Sổ tương ứng sẽ có quyền tham dự Hội Nghị được triệu tập theo Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị.
- 3.2 Chỉ có những Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền dự họp theo quy định tại Đoạn 3.1 trên đây và đại diện hợp pháp của những Người Sở Hữu Trái Phiếu đó, Tổ Chức Phát Hành, Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu (nếu có tại thời điểm tổ chức họp), Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu ("**Đại Biểu**") được tham dự và phát biểu tại Hội Nghị, tuy nhiên, chỉ có Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc người đại diện hợp pháp của Người Sở Hữu Trái Phiếu được biểu quyết tại Hội Nghị.

4. Thể Thức Tiến Hành Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu

- 4.1 Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể tự mình hoặc thông qua người đại diện được ủy quyền hợp pháp của mình tham dự Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu, với điều kiện là nếu tham dự thông qua người đại diện, Người Sở Hữu Trái Phiếu phải gửi văn bản ủy quyền (bản chính hoặc bản sao y (nếu Người Sở Hữu Trái Phiếu là tổ chức) hoặc bản sao được công chứng/chứng thực (nếu Người Sở Hữu Trái Phiếu là cá nhân)) đến Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu ít nhất ba (03) Ngày Làm Việc trước ngày tiến hành Hội Nghị.
- 4.2 Trước thời điểm dự kiến khai mạc Hội Nghị, Đại Biểu phải đăng ký tham dự Hội Nghị bằng cách (i) xuất trình Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị, văn bản chỉ định đại diện dự họp đã được ký và đóng dấu (nếu có) hợp lệ và giấy tờ hợp pháp thể hiện thông tin nhận diện cá nhân của Đại Biểu để Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu đối chiếu, và (ii) ký vào danh sách đại biểu tham dự Hội Nghị tương ứng với tên của Đại Biểu đó (nếu Đại Biểu đó chính là Người Sở Hữu Trái Phiếu cá nhân), tên của cá nhân mà Đại Biểu đó đại diện (trong trường hợp Đại Biểu đó là đại diện được ủy quyền của Người Sở Hữu Trái Phiếu cá nhân), hoặc tên của tổ chức mà Đại Biểu đó đại diện (trong trường hợp Đại Biểu đó là đại diện được ủy quyền của Người Sở Hữu Trái Phiếu là tổ chức).
- 4.3 Thời điểm xác định điều kiện cần thiết để tiến hành Hội Nghị theo quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu là lúc kết thúc khoảng thời gian 45 (bốn mươi lăm) phút sau giờ dự kiến khai mạc Hội Nghị được quy định trong Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị.
- 4.4 Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ chỉ định chủ tọa Hội Nghị và một hoặc một số người làm thư ký Hội Nghị khi bắt đầu Hội Nghị.
- 4.5 Hội Nghị sẽ bầu ban kiểm phiếu không quá ba (3) người trong số các Đại Biểu tham dự Hội Nghị. Chủ tọa và thư ký không được tham gia ban kiểm phiếu.
- 4.6 Nội dung và chương trình họp của Hội Nghị phải được Hội Nghị thông qua trước khi Hội Nghị bắt đầu thảo luận. Hội Nghị thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung và chương trình họp. Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách thu phiếu biểu quyết tán thành nghị quyết, sau đó thu phiếu biểu quyết không tán thành, cuối cùng kiểm phiếu tập hợp số phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu sẽ được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc Hội Nghị. Với mỗi Trái Phiếu sở hữu, Người Sở Hữu Trái Phiếu có một phiếu biểu quyết.
- 4.7 Bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc bất kỳ đại diện hợp pháp dự họp của Người Sở Hữu Trái Phiếu nào đến sau khi Hội Nghị đã khai mạc sẽ phải đăng ký dự họp theo quy định tại Đoạn 4.1 của Phụ Lục II này nhưng không muộn hơn thời gian quy định tại Đoạn 4.3 và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký đó. Chủ tọa không được dừng cuộc họp để những người nêu trên đăng ký dự họp; và trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.
- 4.8 Cho dù có các quy định trong Các Điều Kiện Trái Phiếu, khi Hội Nghị quyết định bất kỳ vấn đề nào thuần túy liên quan đến thể thức, thủ tục hay chương trình họp của Hội Nghị mà không phải là vấn đề cần được biểu quyết được đề cập trong dự thảo nghị quyết hay được đề cập trong văn bản kiến nghị bổ sung theo quy định tại Đoạn 2.2 của Phụ Lục II này (kể cả việc bầu ban kiểm phiếu và ấn định nội dung và chương trình họp của Hội Nghị), vấn đề đó sẽ được xem là được thông qua hợp lệ tại Hội Nghị nếu được chấp thuận bởi một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu nắm giữ ít nhất năm mươi phần trăm (50%) tổng mệnh giá của các Trái Phiếu đang lưu hành.

5. Biên Bản Hội Nghị

- 5.1 Diễn biến và nội dung Hội Nghị phải được ghi vào Biên bản, lập bằng Tiếng Việt, có thể cả bằng tiếng nước ngoài (nếu cần) và phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
- (a) Thông tin về Tổ Chức Phát Hành (tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh);
 - (b) Thông tin về Trái Phiếu;
 - (c) Thời gian và địa điểm tổ chức Hội Nghị;
 - (d) Chương trình và nội dung Hội Nghị;
 - (e) Chủ tọa và thư ký;
 - (f) Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại Hội Nghị về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;
 - (g) Số Người Sở Hữu Trái Phiếu và tổng số phiếu biểu quyết của những Người Sở Hữu Trái Phiếu tham dự Hội Nghị, phụ lục danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu tham dự Hội Nghị với số Trái Phiếu và số phiếu biểu quyết tương ứng;
 - (h) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của Người Sở Hữu Trái Phiếu tham dự Hội Nghị; và
 - (i) Các quyết định đã được thông qua.
- 5.2 Biên bản Hội Nghị phải được lập và thông qua trước khi bế mạc Hội Nghị và phải được ký bởi hoặc nhân danh tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu tham dự Hội Nghị. Trong trường hợp biên bản đã có đủ các nội dung nêu tại Đoạn 5.1 của Phụ Lục II này mà bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào hoặc đại diện của bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào từ chối ký biên bản thì chữ ký của Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc đại diện Người Sở Hữu Trái Phiếu đó để xác nhận việc tham dự Hội Nghị theo quy định tại Đoạn 4.2 (ii) của Phụ Lục II này sẽ được xem là chữ ký của họ trong biên bản. Biên bản Hội Nghị được lập theo quy trình nêu trên kèm theo các biên bản kiểm phiếu (nếu có) sẽ là bằng chứng chính thức về các nội dung và quyết định của những Người Sở Hữu Trái Phiếu tại Hội Nghị có liên quan. Để tránh nhầm lẫn, quyết định về mỗi vấn đề được thông qua hợp lệ tại Hội Nghị (với tỷ lệ biểu quyết cần thiết được quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu và Đoạn 4.8 của Phụ Lục II này) sẽ có hiệu lực ngay tại thời điểm được thông qua, trừ khi quyết định đó quy định một thời điểm có hiệu lực khác.
- 5.3 Trên cơ sở biên bản Hội Nghị, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ lập văn bản tổng hợp các quyết định đã được thông qua tại Hội Nghị và công bố tại Hội Nghị. Văn bản tổng hợp này được xem là nghị quyết của những Người Sở Hữu Trái Phiếu tại Hội Nghị và được ký và đóng dấu hợp lệ bởi Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.

B. Lấy Ý Kiến Bằng Văn Bản Trong Trường Hợp Trái Phiếu Chưa Được Đăng Ký Tại VSDC

1. Việc lấy ý kiến bằng văn bản của Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ do Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu tiến hành trong các trường hợp quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu.
2. Khi có nhu cầu lấy ý kiến bằng văn bản của những Người Sở Hữu Trái Phiếu, người có thẩm quyền yêu cầu lấy ý kiến bằng văn bản phải gửi cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu yêu cầu bằng văn bản về việc lấy ý kiến ("**Yêu Cầu Lấy Ý Kiến**"). Yêu Cầu Lấy Ý Kiến phải (i) được người yêu cầu ký và đóng dấu hợp lệ, (ii) nêu vấn đề cần lấy ý kiến và ngày dự kiến kết thúc thời hạn nhận ý kiến và (iii) đính kèm dự thảo phiếu lấy ý kiến (theo mẫu do Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu cung cấp).
3. Trong vòng 1 (một) Ngày Làm Việc sau ngày nhận được Yêu Cầu Lấy Ý Kiến, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải (i) xác định Thời Điểm Khóa Sổ để chốt danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu cho mục đích lấy ý kiến bằng văn bản, và (ii) gửi thông báo cho Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu về Yêu Cầu Lấy Ý Kiến và Thời Điểm Khóa Sổ đó. Để tránh nhầm lẫn, Thời Điểm Khóa Sổ theo xác định của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu trong mọi trường hợp sẽ không muộn hơn 10 (mười) Ngày Làm Việc sau ngày Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận được Yêu Cầu Lấy Ý Kiến có liên quan.
4. Trong vòng 03 (ba) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được Yêu Cầu Lấy Ý Kiến, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải làm việc với Tổ Chức Phát Hành để thống nhất nội dung phiếu lấy ý kiến và dự thảo nội dung quyết định của những Người Sở Hữu Trái Phiếu cho từng vấn đề cần lấy ý kiến. Nếu các bên không thống nhất được các vấn đề nêu trên thì sẽ thực hiện theo quyết định (tài liệu) của Tổ Chức Phát Hành.
5. Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có trách nhiệm chủ động làm việc với Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu để bảo đảm Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu sẽ gửi cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu trong vòng 1 (một) Ngày Làm Việc sau Thời Điểm Khóa Sổ có liên quan.
6. Sau khi đã có bảo đảm của Tổ Chức Phát Hành về việc chi trả chi phí tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản (bảo đảm đó phải đáp ứng được yêu cầu của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu), trong vòng 03 (ba) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Đoạn 5 trên đây, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ xác định thời hạn mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận ý kiến từ những Người Sở Hữu Trái Phiếu (với điều kiện là ngày kết thúc thời hạn đó trong mọi trường hợp sẽ không muộn hơn 15 (mười lăm) Ngày Làm Việc sau Thời Điểm Khóa Sổ có liên quan) và gửi thông báo lấy ý kiến ("**Thông Báo Lấy Ý Kiến**") cho tất cả những Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền nhận thông báo theo quy định tại Đoạn 7 dưới đây. Thông Báo Lấy Ý Kiến phải có thông tin về thời hạn mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận ý kiến từ những Người Sở Hữu Trái Phiếu. Kèm theo Thông Báo Lấy Ý Kiến phải có phiếu lấy ý kiến và dự thảo nội dung quyết định của những Người Sở Hữu Trái Phiếu cho từng vấn đề cần lấy ý kiến.
7. Bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào có tên trong Sổ Đăng Ký tại Thời Điểm Khóa Sổ tương ứng cũng sẽ có quyền được lấy ý kiến theo Thông Báo Lấy Ý Kiến đó.
8. Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải gửi Thông Báo Lấy Ý Kiến cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành, Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu, tuy nhiên, chỉ có những Người Sở Hữu Trái Phiếu mới được đưa ra ý kiến.

9. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải được Người Sở Hữu Trái Phiếu có liên quan ký và đóng dấu (nếu có) hợp lệ vào một trong ba nội dung sau: tán thành, không tán thành hoặc có ý kiến khác (theo chọn lựa của Người Sở Hữu Trái Phiếu) đối với mỗi vấn đề cần lấy ý kiến.
10. Phiếu lấy ý kiến gửi về Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải được đựng trong phong bì dán kín và không được mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến bị xem là không hợp lệ và không được tính khi kiểm phiếu nếu:
 - (i) được gửi cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sau khi kết thúc thời hạn nhận ý kiến được quy định trong Thông Báo Lấy Ý Kiến; hoặc
 - (ii) đối với mỗi vấn đề cần lấy ý kiến trong phiếu lấy ý kiến đó, Người Sở Hữu Trái Phiếu chọn nhiều hơn một trong ba nội dung sau: tán thành, không tán thành hoặc có ý kiến khác.
11. Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Tổ Chức Phát Hành. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
 - (i) mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;
 - (ii) số Người Sở Hữu Trái Phiếu với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số phiếu biểu quyết không hợp lệ, kèm theo phụ lục danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu tham gia biểu quyết;
 - (iii) tổng số phiếu hợp lệ tán thành, không tán thành và có ý kiến khác đối với từng vấn đề cần lấy ý kiến;
 - (iv) tổng số phiếu không gửi về cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu trước khi kết thúc thời hạn nhận ý kiến; và
 - (v) các quyết định đã được thông qua.

Biên bản kiểm phiếu phải được Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu ký và đóng dấu hợp lệ. Để tránh nhầm lẫn, quyết định của những Người Sở Hữu Trái Phiếu về mỗi vấn đề được thông qua hợp lệ dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản (với tỷ lệ biểu quyết cần thiết được quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu) sẽ có hiệu lực ngay tại thời điểm lập biên bản kiểm phiếu, trừ khi quyết định đó quy định một thời điểm có hiệu lực khác.

12. Trên cơ sở biên bản kiểm phiếu, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ lập văn bản tổng hợp các quyết định đã được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Văn bản tổng hợp này được xem là nghị quyết của những Người Sở Hữu Trái Phiếu trong lần lấy ý kiến có liên quan và được ký và đóng dấu hợp lệ bởi Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.

C. Triệu Tập Hội Nghị Và Lấy Ý Kiến Bằng Văn Bản Trong Trường Hợp Trái Phiếu Đã Được Đăng Ký, Lưu Ký Tập Trung Tại VSDC

1. Nếu Trái Phiếu đã được đăng ký, lưu ký tập trung tại VSDC thì Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có trách nhiệm tổ chức Hội Nghị hoặc tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản của Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định của pháp luật có liên quan, các quy chế của VSDC và Sở Giao Dịch Chứng Khoán (nếu áp dụng), và các quy định có liên quan của Các Điều Kiện Trái Phiếu và Hợp Đồng này

(trong phạm vi các quy định đó không trái với quy định của pháp luật có liên quan, các quy chế của VSDC và Sổ Giao Dịch Chứng Khoán (nếu áp dụng)).

2. Tổ Chức Phát Hành và/hoặc Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu có trách nhiệm chủ động làm việc với VSDC để nhận danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu được chốt tại Thời Điểm Khóa Sổ và cung cấp cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu tương ứng cho mục đích tổ chức Hội Nghị hoặc lấy ý kiến bằng văn bản của Người Sở Hữu Trái Phiếu (tùy trường hợp áp dụng) theo quy định tại Phụ lục II này.

D. Các Quy Định Chung

1. Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ gửi bản sao của biên bản/ng nghị quyết Hội Nghị cho tất cả những Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành, Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu (nếu có) và các bên liên quan khác theo quy định của pháp luật trong thời hạn 5 (năm) Ngày Làm Việc kể từ ngày kết thúc Hội Nghị hoặc kết thúc thời hạn nhận ý kiến bằng văn bản (tùy từng trường hợp áp dụng) theo phương thức phù hợp quy định tại Điều 3.1(i). Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ (i) lưu giữ tại địa chỉ đăng ký của mình bản gốc mọi biên bản Hội Nghị, biên bản kiểm phiếu và văn bản tổng hợp các quyết định của những Người Sở Hữu Trái Phiếu cùng các tài liệu liên quan đến việc tổ chức Hội Nghị và lấy ý kiến bằng văn bản của Người Sở Hữu Trái Phiếu và (ii) cung cấp bản sao của các tài liệu nêu trên theo yêu cầu của những Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành, Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu trên cơ sở có thu phí.
2. Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải triệu tập Hội Nghị lần thứ hai (do lần triệu tập thứ nhất không đủ điều kiện số đại biểu tham dự) trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày kể từ ngày tổ chức Hội Nghị lần thứ nhất bằng một thông báo tương tự Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị (mà không cần phải nhận được một Yêu Cầu Triệu Tập). Nếu không tổ chức được Hội Nghị trong lần triệu tập thứ hai cũng do thiếu đại biểu dự họp thì quy trình triệu tập Hội Nghị phải được lặp lại từ đầu.
3. Điều kiện đề nghị quyết của Hội Nghị được thông qua sẽ tuân theo các quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu.
4. Mọi chi phí, phí tổn thực tế phát sinh liên quan đến việc triệu tập Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ do bên đề nghị triệu tập chi trả trừ trường hợp Hội Nghị có nội dung xác định về việc xảy ra một sự kiện vi phạm của Tổ Chức Phát Hành và/hoặc Đơn Vị Quản Lý Trái Phiếu và/hoặc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Văn Kiện Trái Phiếu. Khi đó, bên vi phạm sẽ thực hiện chi trả mọi chi phí, phí tổn thực tế phát sinh liên quan đến việc triệu tập Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu.